

Điện Biên qua Báo chí Trung ương - Tháng 3/2021

001. Nhóm P.V/ Các địa phương tổ chức lễ giao nhận quân năm 2021// Công An Nhân Dân.- Số 5699.- ngày 5/3/2021 - Tr.3

Ngày 3-3, tỉnh Điện Biên tổ chức Lễ giao nhận quân năm 2021 trong toàn tỉnh.

Năm 2021, tỉnh Điện Biên có 1.070 công dân lên đường thực hiện nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ CAND. Trong đó, 800 công dân thực hiện nghĩa vụ quân sự và 270 công dân thực hiện nghĩa vụ CAND. Dù ảnh hưởng bởi dịch COVID- 19, song công tác tuyển quân năm 2021 trên địa bàn tỉnh được thực hiện chặt chẽ, bài bản, kỹ lưỡng với phương châm “tuyển người nào chắc người đó”. Qua đó đã lựa chọn được các công dân nhập ngũ đảm bảo đủ tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, sức khỏe và trình độ văn hóa; đồng thời nhận thức đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của mình đối với nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Ngay sau buổi lễ, các chiến sỹ tân binh CAND tiếp tục được đưa về huấn luyện tại Trung đoàn CSCĐ Tây Bắc – Bộ Công an để tiếp tục rèn luyện về pháp luật nghiệp vụ, võ thuật, điều lệnh CAND.

002. Văn Thi/ Đảng ủy Trung đoàn 82 đề cao vai trò kiểm tra, giám sát// Quân khu 2.- Số 1130.- Ngày 25/3/2021 - Tr.3

Ngày 18-3, Đảng ủy Trung đoàn 82 tổ chức hội nghị tự giám sát theo Quyết định của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Quân khu (UBKT). Thiếu tướng Trần Ngọc Tuấn, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Chính ủy Quân khu dự chỉ đạo hội nghị.

Từ ngày 15 đến 18 tháng 3, đoàn công tác UBKT Đảng ủy Quân khu đã tiến hành giám sát Đảng ủy Trung đoàn và một số chi, đảng bộ trực thuộc về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII), Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị và các quyết định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Theo đó, Đảng ủy, chỉ huy Trung đoàn thường xuyên quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, mệnh lệnh kế hoạch của trên.

Đối với nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu (SSCĐ), kịp thời xây dựng, điều chỉnh, bổ sung hệ thống kế hoạch, văn kiện, tổ chức huấn luyện, luyện tập các phương án, sẵn sàng xử trí tốt các tình huống, không để bị động bất ngờ. Công tác xây dựng nền nếp chính quy, chấp hành kỷ luật đã có nhiều giải pháp phù hợp, gắn với thực hiện Năm kỷ luật, kỷ cương; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ luật cho cán bộ, chiến sỹ, tạo chuyển biến vững chắc về kỷ luật. Công tác xây dựng lực lượng; công tác hậu cần, tài chính, kỹ thuật luôn được cấp ủy, chỉ huy các cấp thường xuyên chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, hiệu quả.

Công tác xây dựng Đảng bộ đã có nhiều chuyển biến vững chắc trong lãnh đạo thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng; chấp hành nghiêm nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng. Đảng ủy Trung đoàn và cấp ủy các cấp đã tập trung lãnh đạo xây dựng cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng vững mạnh gắn với xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu”. Thường xuyên lãnh đạo thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4, Chỉ thị 05 và các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

Đối với các đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng ủy luôn thể hiện lập trường tư tưởng kiên định, vững vàng; phẩm chất đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh, giản dị, gương mẫu; phương pháp, tác phong công tác khoa học, sâu sát; thẳng thắn trong đấu tranh phê bình và tự phê bình; thường xuyên trao đổi bàn bạc, thống nhất trong cấp ủy, chỉ huy; giải quyết tốt các mối quan hệ trong tập thể Đảng ủy, Ban Thường vụ; giữa lãnh đạo với chỉ huy và cấp ủy, chính quyền địa phương.

Việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở và hoạt động công tác Đảng, công tác chính trị được cấp ủy, chỉ huy các cấp quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, tạo sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ huy. Chấp hành nghiêm nguyên tắc lãnh đạo, quy chế, quy định, nền nếp trong sinh hoạt Đảng; hàng tháng trong sinh hoạt đảng ủy, chi bộ đều có đánh giá nêu gương của cán bộ, đảng viên. Phát huy tốt dân chủ trên các lĩnh vực; duy trì tốt sinh hoạt đối thoại, ngày chính trị văn hóa, tinh thần. Qua khảo sát 190 đồng chí đều đánh giá các hoạt động được duy trì nền nếp, hiệu quả; các chế độ, tiêu chuẩn bảo đảm kịp thời; đơn vị không có tệ nạn xã hội, đơn thư, khiếu nại, tố cáo và luôn có không khí dân chủ, cởi mở, đoàn kết.

Hội nghị đã thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, nguyên nhân và đề xuất các giải pháp khắc phục trên từng lĩnh vực công tác.

Qua dự, theo dõi hội nghị tự giám sát của Đảng ủy Trung đoàn 82, Thiếu tướng Trần Ngọc Tuấn đã gợi mở nội dung để hội nghị tập trung thảo luận tìm ra nguyên nhân những hạn chế và xác định rõ trách nhiệm. Đồng thời ghi nhận những kết quả thành tích của tập thể Đảng ủy và các đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng ủy Trung đoàn 82 trong thời gian qua; định hướng một số nhiệm vụ và giải pháp đề Đảng ủy, chỉ huy Trung đoàn tập trung lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục dứt điểm những hạn chế; khẳng định rõ vai trò công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Mong muốn đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Trung đoàn tiếp tục quán triệt sâu sắc và thực hiện tốt hơn nữa vai trò nêu gương.

003. PHẠM KIẾN/ Dấu ấn của những phó bí thư quân hàm xanh// Quân đội nhân dân.- Số 21542.- Ngày 30/3/2021 - Tr.1+2

Thời gian qua, việc đưa cán bộ Bộ đội Biên phòng (BĐBP) về cơ sở tham gia cấp ủy các xã biên giới là chủ trương đúng đắn, thiết thực, hiệu quả của Đảng, Nhà nước, quân đội và cấp ủy các tỉnh, thành có biên giới. Thực hiện chủ trương đó ở tỉnh Điện Biên và Sơn La đã góp phần quan trọng củng cố hệ thống chính trị, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, xây dựng vùng biên ngày càng phát triển.

Nói dân nghe, làm dân tin

Theo giới thiệu của lãnh đạo Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh Điện Biên, chúng tôi tìm gặp Đại úy QNCN Trần Ngọc Dũng, Đồn Biên phòng (BP) Thanh Luông. Vết sẹo dài như con rết trên khuôn mặt sạm đen là dấu tích trong một lần anh Dũng ra tay trấn áp tội phạm ma túy và bị thương tật mất sức lao động hơn 21%. Những tương lai đã khép lại, nhưng anh Dũng hồi phục và tiếp tục cống hiến trên cương vị mới- Phó bí thư Đảng ủy xã Thanh Luông, huyện Điện Biên.

Dẫn chúng tôi tham quan bản Hua Pe, đồng chí Trần Văn Tuấn, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Thanh Luông cho biết: “Hua Pe là bản 100% người Khơ Mú,

mấy năm trước từng là bản đặc biệt khó khăn của xã nhưng giờ đây tỷ lệ hộ nghèo đã giảm xuống còn 4/28 hộ. Có được kết quả đó là nhờ áp dụng hiệu quả các mô hình, cách làm hay từ đề xuất của đồng chí Trần Ngọc Dũng”.

Được biết, với phương châm “trao cần câu hơn cho con cá” từ ngày nhận nhiệm vụ Phó bí thư Đảng ủy xã Thanh Luông, anh Dũng đề xuất với Hội nông dân xã mở lớp đào tạo nghề ngắn hạn cho dân bản về ươm và trồng nấm, chăn nuôi gia cầm, gieo trồng các giống lúa có năng suất cao... Sau 5 năm, bản Hua Pe bứt phá đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới (NTM) với thu nhập bình quân đạt 17-19 triệu đồng/người /năm. Trên cương vị Phó bí thư Đảng ủy xã Thanh Luông, nhiệm kỳ vừa qua, Đại úy QNCN Trần Ngọc Dũng cùng tập thể cấp ủy, chính quyền địa phương hoàn thành chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM, thu nhập bình quân đạt 28 triệu đồng/người/năm; tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 23,4% năm 2016 xuống còn 8,9% năm 2020.

Cùng với đó, thực hiện nhiệm vụ của Đảng ủy Đồn BP Thanh Luông về phân công đảng viên phụ trách hộ gia đình, anh Dũng đã đăng ký giúp đỡ gia đình ông Lò Văn Đoàn, người vừa trở về sau 12 năm chấp hành bản án. Anh Dũng tự bỏ tiền lương của mình mua hàng trăm con gà, vịt, ngan giống tặng gia đình ông Đoàn để tăng gia sản xuất. Không chỉ xóa bỏ mặc cảm, đến nay, gia đình ông Đoàn từng bước thoát nghèo, tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các quy định của địa phương.

Về huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, chúng tôi gặp Đại úy Vũ Quyền Mua, Phó bí thư Đảng ủy xã Mường Sai. Năm 2016, thực hiện đề án “Bổ trí chức danh cán bộ BDBP tỉnh Sơn La tăng cường các xã biên giới” của Ban thường vụ Tỉnh ủy Sơn La, anh Mua tăng cường về xã Mường Sai. Lúc ấy, Đảng bộ xã Mường Sai vẫn còn một bản chưa có chi bộ, đó là bản Co Đứa-bản người Mông có 100% hộ dân theo đạo Tin Lành. Anh Mua đã tham mưu cho Đảng ủy xã Mường Sai thành lập Chi bộ bản Co Đứa. Lúc đầu, Đảng ủy xã lâm thời lựa chọn đảng viên không phải người tại chỗ để thành lập chi bộ, đó là những đảng viên được tăng cường xuống cắm bản như giáo viên, lực lượng nghiệp vụ đang làm nhiệm vụ trên địa bàn... Cùng với phát hiện, tạo nguồn đảng viên, hằng ngày anh Mua đến tận nhà tuyên truyền, vận động quần chúng ưu tú tham gia bồi dưỡng cảm tình Đảng. Đến năm 2019, bản Co Đứa đã thành lập được chi bộ với 7 đảng viên, trong đó có 2 đảng viên là con em của bản và là người theo đạo. Đến nay, 100% các bản của xã Mường Sai có chi bộ, hoàn thành mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đề ra. Không chỉ riêng anh Mua, anh Dũng mà đến các xã biên giới đặc biệt khó khăn ở hai tỉnh Điện Biên, Sơn La chúng tôi đều được lắng nghe và chứng kiến nhiều câu chuyện để lại “dấu ấn” của các phó bí thư “quân hàm xanh” tăng cường xã.

Hiệu quả một đề án

Cách đây chưa lâu, chúng tôi có buổi làm việc với BDBP tỉnh Sơn La. Đại tá Cà Văn Lập, Chính ủy Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh nhấn mạnh, thực hiện đề án “Bổ trí chức danh cán bộ BDBP tỉnh Sơn La tăng cường các xã biên giới” của Ban thường vụ Tỉnh ủy Sơn La, đến nay BDBP tỉnh đã ban hành các quyết định điều động 17 đồng chí thực hiện tăng cường về các xã biên giới.

Sau gần 5 năm thực hiện, đề án đã nhận được sự ủng hộ của cấp ủy Đảng, chính quyền các xã, tạo tiền đề để các cán bộ BDBP phát huy vai trò, chủ động tham mưu đề xuất nội dung, biện pháp xây dựng đảng, củng cố, kiện toàn các đoàn thể cơ sở; tích cực tham gia xóa đói, giảm nghèo, xây dựng NTM. Từ năm 2016 đến nay, cán bộ BDBP tăng cường xã đã cùng với cấp ủy phát hiện, bồi dưỡng 1.495 quần chúng ưu tú; trong đó, đã cử 849 quần chúng ưu tú tham gia bồi dưỡng nhận thức về Đảng, 600 quần chúng ưu tú được kết nạp Đảng, góp phần củng cố hệ thống chính trị vững mạnh. Cũng nhờ BDBP tham gia làm tốt công tác vận động, tuyên truyền nên giải quyết kịp thời các vụ việc phức tạp. Nhân dân các xã biên giới đoàn kết, tin tưởng, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tập trung phát triển kinh tế-xã hội.

Khu vực biên giới của tỉnh Điện Biên có 4 huyện, 29 xã, hơn 340 thôn, bản tiếp giáp với 2 quốc gia Lào và Trung Quốc. Thời gian qua, trên cơ sở các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước, Tỉnh ủy Điện Biên đã chỉ đạo Đảng ủy BDBP tỉnh phối hợp với 4 huyện biên giới (Mường Nhé, Mường Chà, Điện Biên, Nậm Pồ) đẩy mạnh thực hiện chủ trương tăng cường cán bộ biên phòng về các xã biên giới. Đảng ủy BDBP tỉnh đã cụ thể hóa trong nghị quyết lãnh đạo, triển khai điều động 38 đồng chí cán bộ tăng cường cho 29 xã biên giới, trong đó có 29 đồng chí tham gia cấp ủy, giữ chức danh phó bí thư Đảng ủy các xã biên giới. Được biết, đến nay có 6 xã biên giới đạt chuẩn NTM. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư; phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia được thực hiện hiệu quả. Trong thành công này, có “dấu ấn” đóng góp không nhỏ của các phó bí thư tăng cường xã.

Đại tá Nguyễn Thanh Dị, Chính ủy Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh Điện Biên cho hay, việc tăng cường cán bộ biên phòng về cơ sở tham gia cấp ủy các xã biên giới đã góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền và chất lượng hoạt động của tổ chức đoàn thể các xã biên giới; mối quan hệ giữa tổ chức đảng, chính quyền với nhân dân được củng cố; làm nền tảng vững chắc để xây dựng khu vực biên giới của tỉnh vững mạnh, ổn định và phát triển.

004. LÊ LAN/ Quân hàm xanh nơi “tuyển đầu” phòng dịch// Thời nay.- Số 1162.- Ngày 4/3/2021 - Tr.4

Gần hai tháng qua, thông tin được đăng tải nhiều nhất trên các phương tiện truyền thông đại chúng ở Điện Biên là việc ghi nhận trên địa bàn tỉnh ghi nhận ba trường hợp dương tính với SARS-Cov-2. Trước đó, đêm ngày 2 – 2, cả ba người này có cùng hành trình di chuyển từ huyện Cẩm Giàng (Hải Dương) lên Điện Biên, trên chuyến xe khách của nhà xe Thành Công...

1 / Như một “vét dầu loang”, chỉ hai ngày sau, toàn tỉnh đã truy vết được 414 trường hợp F1 dương tính với SARS-CoV-2. Riêng huyện “cửa ngõ” Tuần Giáo đã hoàn thành truy vết F2 và F3. Công tác chỉ đạo phòng, chống dịch từ tỉnh đến các huyện, thị xã, thành phố đều được đặt lên hàng đầu. Công tác điều tra dịch tễ, truy vết, cách ly, lấy mẫu xét nghiệm được thực hiện khẩn trương. Đáng mừng là 217 trường hợp F1 đã lấy mẫu xét nghiệm ba lần, đều có kết quả âm tính với SARS-CoV-2. Cả 217 đã hoàn thành cách ly tập trung, chuyển sang cách ly tại gia đình. Nhiều ý

kiến cho rằng, cần tăng cường kiểm tra, quản lý biên giới, ngăn chặn mọi trường hợp nhập cảnh trái phép tại các đường mòn, lối mở; quản lý chặt chẽ và cách ly triệt để người nhập cảnh.

Tỉnh Điện Biên có 455,573 km biên giới. Trong đó, tuyến Việt Nam – Lào dài 414,712 km và tuyến Việt Nam - Trung Quốc dài 40,861 km. Đại tá Trần Nam Trung – Chỉ huy trưởng Bộ đội Biên phòng (BĐBP) tỉnh cho biết: BĐBP tỉnh Điện Biên được giao nhiệm vụ quản lý, bảo vệ địa bàn gồm bốn huyện biên giới với 29 xã, 313 thôn bản. Trong đó có 111 thôn bản giáp biên. Dọc chiều dài biên giới là nơi sinh sống lâu đời của đồng bào các dân tộc thiểu số. Thời gian qua, trước tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, những người lính “quân hàm xanh” đã thực hiện nhiệm vụ với tinh thần “chống dịch như chống giặc”.

2/Chúng tôi lên đường đi A Pa Chải (xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé) – nơi có đồn biên phòng (ĐBP) A Pa Chải đang làm nhiệm vụ tuần tra, giữ vững chủ quyền lãnh thổ quốc gia, ngăn ngừa, phòng, chống dịch bệnh xâm nhập qua biên giới. Chiều tháng giêng, gió mùa ràn rạt đổ về theo các giông núi biên thùy. Trên trục đường tuần tra biên giới Việt Nam – Trung Quốc, chốt phòng dịch khu vực Mốc 5 của đơn vị nằm cách ĐBP A Pa Chải hơn 10 km. Đây là nơi sinh hoạt của tổ công tác biên phòng và các lực lượng phối hợp địa phương tham gia kiểm soát, ngăn chặn xuất nhập cảnh trái phép và phòng, chống dịch Covid-19.

Thiếu tá Đặng Văn Tuấn, Đồn trưởng Biên phòng A Pa Chải – Long Phú (huyện Giang Thành, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc), huyện Mường Nhé được coi là “tuyến đầu” phòng dịch. ĐBP A Pa Chải đã dựng các lều bạt dã chiến ngay tại nơi mở A Pa Chải – Long Phú; mặt khác, chủ động phối hợp lực lượng công an, y tế duy trì việc chốt chặn và nhất là tạm thời dừng mọi hoạt động thông thương qua lối mở này. Khi các tình huống xảy ra, các lều bạt là chỗ tiếp nhận và tổ chức lưu trú tạm thời cho những công dân Việt Nam có thể được trao trả từ Trung Quốc, sau đó tiến hành phân loại, kiểm tra tình hình sức khỏe ban đầu. Tại đây, lực lượng chức năng phun thuốc khử trùng, tiêu độc, đo thân nhiệt cho tất cả những ai qua lại nhằm phòng, chống nguy cơ lây lan dịch Covid-19. Các trường hợp có dấu hiệu nghi ngờ được lập danh sách chuyển về cơ sở y tế nội địa, cách ly, lấy mẫu xét nghiệm và quản lý theo quy định chuyên môn.

Thượng úy Phạm Đình Kiên, cán bộ trinh sát ĐBP A Pa Chải, cho biết: Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh, ĐBP A Pa Chải đã triển khai lực lượng bảo vệ biên giới trên các tổ chốt khép kín 24/24 giờ, làm nhiệm vụ phát hiện từ xa và ngăn chặn không để các đối tượng vượt biên xâm nhập trái phép qua biên giới, làm lây lan dịch Covid-19. dịp tết nguyên đán Tân Sửu vừa qua, đơn vị trực 100% quân số với tinh thần “vui xuân không quên nhiệm vụ”; bảo đảm cơ sở vật chất cho cán bộ, chiến sĩ an tâm công tác.

3/ Được biết tầm này năm ngoái, huyện Mường Nhé tổ chức cách ly, theo dõi diễn biến sức khỏe cho 9 người dân tại Trạm y tế xã Mường Toong. Chúng tôi tìm gặp bà Pờ Diệu Ninh, Phó Chủ tịch UBND huyện, Phó Trưởng ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 huyện Mường Nhé. Qua trao đổi, được biết những người này là công dân huyện Tủa Chùa và huyện Mường Nhé, đi làm thuê tại huyện Giang Thành

(tỉnh Vân Nam, Trung Quốc) và được cách ly từ đầu tháng 2 – 2020. Sau thời gian 14 ngày, số người này không có triệu chứng gì liên quan đến dịch Covid-19. Trong thời gian cách ly tập trung, bà con được chăm sóc ăn uống và được hỗ trợ kinh phí theo quy định.

Vào thời điểm này (đầu tháng 3-2021), dịch Covid-19 đang có những diễn biến phức tạp trên địa bàn nhiều tỉnh, thành phố cả nước, trong đó có tỉnh Điện Biên. Bên cạnh sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị của các cơ quan hữu quan và các ngành, các cấp thì trên miền biên cương xa thẳm, các chiến sĩ biên phòng đang làm tròn sứ mạng với đúng nghĩa là “gác cho dân ngủ ngon”. Tại nhiều chốt không có điện thắp sáng, không có sóng điện thoại, xa các bản làng và khu dân cư, thậm chí không có cả nước sạch sinh hoạt... Song tất cả những khó khăn đó không thể làm chùn ý chí, quyết tâm và tinh thần “chống dịch như chống giặc” của những người lính biên phòng.

005. ANH MINH/ Quy hoạch tỉnh Điện Biên tầm nhìn đến năm 2050// Quân đội Nhân Dân.- Số 21520.- Ngày 8/3/2021 - Tr.1

Phó thủ tướng Trịnh Đình Dũng đã ký quyết định phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Mục tiêu lập quy hoạch phân đấu đến năm 2030, Điện Biên trở thành tỉnh có điều kiện kinh tế phát triển khá trong khu vực Trung du và miền núi phía Bắc; với lâm nghiệp, nông nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại có năng suất và chất lượng cao kết hợp với công nghiệp chế biến, du lịch; là một trong những tỉnh dẫn đầu về phát triển lâm nghiệp của cả nước, điển hình về giảm nghèo bền vững với hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội đồng bộ, hiện đại; chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; bảo đảm môi trường bền vững; bảo tồn và phát huy hiệu quả bản sắc dân tộc, nét đẹp văn hóa các dân tộc; bảo đảm vững chắc về quốc phòng, an ninh và đối ngoại, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nội dung Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 phải thực hiện theo đúng các quy định tại Điều 27 Luật Quy hoạch năm 2017 và Điều 28 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 7-5-2019 của Chính phủ, trong đó, phân tích, đánh giá thực trạng và dự báo các yếu tố, điều kiện phát triển đặc thù của tỉnh Điện Biên và thực trạng phát triển kinh tế-xã hội.

006. SONG AN/ Điện Biên gỡ nút thắt, mở cửa đón nhà đầu tư// Lao động.- Số 69.- Ngày 30/3/2021- Tr.2

Sau khi tiếp thu nhiệm vụ trọng tâm từ Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, tỉnh Điện Biên đã triển khai các nhóm nhiệm vụ, giải pháp mang tính chiến lược, đề hiện thực hóa 3 khâu đột phá được địa phương này xác định trong nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Tập trung “gỡ” điểm nghẽn

Thành phố Điện Biên Phủ là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội của tỉnh Điện Biên và cũng là địa phương được tỉnh này xác định xây dựng trở thành đô thị loại II vào năm 2025 theo nghị quyết Đảng bộ tỉnh.

Thời điểm này, cả hệ thống chính trị thành phố Điện Biên Phủ đang dồn sức, quyết liệt thực hiện, đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm trên địa bàn. Trong đó,

tập trung triển khai nhanh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (GPMB) liên quan đến Dự án Nâng cấp, cải tạo Cảng Hàng không Điện Biên - công trình hết sức quan trọng, góp phần gỡ “nút thắt” giao thông, thúc đẩy thu hút đầu tư cho tỉnh nhà.

Ông Hà Quang Trung - Bí thư Thành ủy Điện Biên Phủ - cho biết: “Đến thời điểm này, cơ bản đã triển khai xong các điểm tái định cư để thực hiện dự án hạ tầng, đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất cho việc di chuyển dân.

Dự kiến sau khi được Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án, chúng tôi sẽ trình cấp có thẩm quyền quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án GPMB, kêu gọi thu hút đầu tư khai thác tiềm năng du lịch trên địa bàn thành phố.

Theo chủ trương, kế hoạch chung của tỉnh, thành phố quyết tâm đến quý II/2021 bàn giao mặt bằng để nhà thầu triển khai Dự án”.

Trên địa bàn TP.Điện Biên Phủ hiện đang triển khai nhiều dự án quan trọng, như: Đường 60m; Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung dọc trục đường 60m; Dự án Chương trình Đô thị miền núi phía Bắc (WB), Dự án Nâng cấp, cải tạo Cảng Hàng không Điện Biên.

Mở cửa thu hút đầu tư

Có thể nói, không phải bây giờ, mà vài năm gần đây Điện Biên đã nỗ lực rất lớn trong việc xây dựng, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thu hút các doanh nghiệp đến đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh.

Riêng năm 2020, địa phương này đã quyết định chủ trương đầu tư và thực hiện cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 11 dự án về lĩnh vực thủy điện, thương mại - dịch vụ, nông - lâm nghiệp, công nghiệp, sản xuất vật liệu xây dựng, với tổng số vốn đăng ký 1.051 tỉ đồng.

Qua đó, nâng tổng số dự án đầu tư đang triển khai thực hiện trên địa bàn trong giai đoạn 2015 - 2020 lên 121 dự án, với tổng số vốn đăng ký trên 31.776,89 tỉ đồng.

Tinh thần đó càng thể hiện rõ nét hơn, bằng quyết tâm kiên quyết xử lý nghiêm những cán bộ, sở, ngành những nhiễu, làm khó doanh nghiệp của ông Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Văn Thắng, tại hội nghị gặp mặt đối thoại doanh nghiệp mới diễn ra hồi cuối tháng 2 vừa qua.

Ông Thắng cũng đã yêu cầu Ban cán sự Đảng UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành chủ động rà soát thủ tục hành chính trong phạm vi ngành, lĩnh vực. Thủ tục nào hợp lý thì tiếp tục thực hiện, không thì phải kịp thời hủy bỏ, bổ sung.

Năm 2021, tỉnh Điện Biên phấn đấu thu hút vốn đầu tư toàn xã hội đạt khoảng 14.520 tỉ đồng, tăng hơn 1.521 tỉ đồng so với năm 2020. Phấn đấu số lượng các dự án kêu gọi đầu tư đạt 20 dự án, với tổng mức đầu tư 2.000 tỉ đồng. Tỉnh tiếp tục tập trung thực hiện tốt Chương trình hành động, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); triển khai thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức PPP đã cho Chủ trương đầu tư; rà soát, điều chỉnh bổ sung danh mục các dự án kêu gọi, thu hút đầu tư phù hợp thực tế, với những cơ chế thông thoáng, tạo điều kiện tối đa nhất cho nhà đầu tư.

Ông Lê Thành Đô - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên - cho biết: “Để thu hút đầu tư, tỉnh sẽ tiếp tục rà soát lại các cơ chế, quy định, dần loại bỏ

những rào cản nhằm cải thiện môi trường đầu tư. Song song với hoàn thiện thể chế, tỉnh chủ trương cải cách thủ tục hành chính tốt hơn, để nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; xây dựng đội ngũ lãnh đạo, cán bộ có đạo đức, trách nhiệm để xây dựng một môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi”

Đầu tháng 3 vừa qua, Điện Biên đã ký biên bản ghi nhớ hợp tác đầu tư một số dự án quy mô lớn với Công ty Cổ phần FLC, như: Dự án khách sạn, trung tâm thương mại và nhà ở thương mại tại phường Thanh Trường (thành phố Điện Biên Phủ); Dự án tổ hợp sân Golf, khu thương mại dịch vụ, khu du lịch nghỉ dưỡng tại xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên.

Đây là cơ hội cho nhiều DN, nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh hợp tác phát triển, đầu tư vào Điện Biên.

007. D. Ngọc/ Kiến nghị Thủ tướng về mở rộng sân bay Điện Biên// Người lao động.- Số 8908.- Ngày 14/3/2021 - Tr.2

Bộ kế hoạch và Đầu tư (KH-ĐT) vừa báo cáo Thủ tướng kết quả thẩm định chủ trương đầu tư dự án xây dựng mở rộng Cảng hàng không Điện Biên do Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP (ACP) đề xuất.

Theo đó, Bộ KH-ĐT kiến nghị Thủ tướng xem xét, chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng mở rộng Cảng hàng không Điện Biên do ACV là nhà đầu tư tại TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Dự án có mục tiêu đầu tư xây dựng mở rộng Cảng hàng không Điện Biên, công suất 0,5 triệu hành khách/ năm, bảo đảm khai thác máy bay A320,A321 và tương đương ,công trình hạ tầng kỹ thuật đồng bộ. Tiến độ thực hiện là 34 tháng kể từ khi chấp thuận chủ trương đầu tư; thời hạn hoạt động của dự án là 70 năm.

Cũng tại báo cáo, Bộ KH-ĐT kiến nghị Thủ tướng giao Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp chỉ đạo ACV tiếp tục thực hiện đánh giá chi tiết hiệu quả tài chính tổng thể các Cảng hàng không (trong đó có Cảng hàng không Điện Biên) được giao quản lý, khai thác bảo đảm hiệu quả đầu tư và nhiệm vụ được giao theo yêu cầu của Thủ tướng.

Dự án xây dựng mở rộng Cảng hàng không Điện Biên có tổng mức đầu tư 1.547 tỉ đồng.

008. ĐẶNG NHẬT/ Đầu tư 1.500 tỷ nâng cấp sân bay Điện Biên, khởi công cuối năm 2021// Công an nhân dân.- Số 5724.-Ngày 30/3/2021 - Tr.1

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc vừa chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng mở rộng Cảng hàng không Điện Biên. Cụ thể, Tổng Công ty cảng hàng không Việt Nam (ACV) sẽ đầu tư mới công trình khu bay đáp ứng khai thác máy bay A320, A321 và tương đương; cải tạo nhà ga hiện hữu đáp ứng công suất 500.000 hành khách/năm; cùng các công trình hạ tầng kỹ thuật được xây dựng đồng bộ.

Tổng vốn đầu tư hơn 1.547 tỷ đồng, thời hạn hoạt động 50 năm. Đáng chú ý, theo quyết định của Thủ tướng, 34 tháng kể từ khi chấp thuận chủ trương, ACV phải hoàn thành việc đầu tư dự án. Thủ tướng giao Bộ KH&ĐT chịu trách nhiệm về kết

quả thẩm định chủ trương đầu tư dự án và thực hiện giám sát, đánh giá hoạt động đầu tư, quản lý; UBND tỉnh Điện Biên có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các thủ tục và bố trí đủ vốn bảo đảm đủ điều kiện thực hiện GPMB, đáp ứng tiến độ triển khai các hạng mục, bảo đảm hiệu quả sử dụng đất sau khi thực hiện GPMB, tránh lãng phí tài nguyên...

Bộ GTVT có trách nhiệm phối hợp và hướng dẫn ACV trong việc rà soát, hoàn thiện hồ sơ dự án trong bước lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, bảo đảm phương thức bay an toàn, phát huy tối đa vai trò, hiệu quả đầu tư dự án và phù hợp Đề án giao, quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý...

009. PHẠM KIÊN/ Tỉnh Điện Biên và Tập đoàn FLC ký biên bản ghi nhớ hợp tác đầu tư// Quân Đội Nhân Dân.- Số 21517.- Ngày 5/3/2021 - Tr.4

Ngày 4-3, UBND tỉnh Điện Biên và Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC (Tập đoàn FLC) tiến hành ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác đầu tư nhiều dự án quan trọng trên địa bàn TP Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên. Ông Lê Thành Đô, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên và bà Hương Trần Kiều Dung, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng quản trị Tập đoàn FLC đồng chủ trì ký kết.

Theo đó, UBND tỉnh Điện Biên đồng ý giao Tập đoàn FLC khảo sát, nghiên cứu đề xuất đầu tư hai dự án gồm: Dự án khách sạn, trung tâm thương mại và nhà ở thương mại tại phường Thanh Trường (TP Điện Biên Phủ); Dự án tổ hợp sân Golf, khu thương mại dịch vụ, khu du lịch nghỉ dưỡng tại xã Thanh Nua (huyện Điện Biên). Tại buổi ký kết, hai bên đã thống nhất nhiều nội dung quan trọng. Theo đó, Tập đoàn FLC có trách nhiệm hoàn thiện đề xuất đầu tư các dự án đã thống nhất, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trước 30/4/2021; cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro trong quá trình nghiên cứu, khảo sát, đề xuất đầu tư; tập trung bố trí nguồn lực, nguồn nhân lực đảm bảo đầy đủ, kịp thời để tổ chức triển khai các công trình theo trình tự, thủ tục, quy định của pháp luật; đúng tiến độ.

010. HẠ TRANG/ Tạo môi trường đầu tư lành mạnh tại Điện Biên// Nhân dân.- Số 23890.- Ngày 22/3/2021 - Tr.4

Sau nhiều lần phản ánh chung về tình trạng một bộ phận cán bộ, công chức (CBCC) cấp phòng tại một số sở, ngành tỉnh Điện Biên cố tình gây khó khăn khi tiếp nhận hồ sơ, thủ tục hành chính từ doanh nghiệp (DN), mới đây, Hiệp hội Doanh nghiệp (HHDN) tỉnh Điện Biên chính thức có văn bản gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các sở, ban, ngành tỉnh Điện Biên nêu đích danh cấp phòng những người. Đồng thời chỉ rõ nhiều biểu hiện gây khó đối với DN sau khi DN phản ánh, kiến nghị.

Trao đổi với chúng tôi về các nội dung HHDN tỉnh đã kiến nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các sở, ngành về ý thức, thái độ làm việc của một số CBCC, ông Bùi Đức Giang, Chủ tịch HHDN tỉnh Điện Biên cho biết: Sau nhiều lần tỉnh tiếp nhận ý kiến từ các DN thành viên phản ánh thái độ, ý thức làm việc của một bộ phận CBCC một số sở ngành, tại các buổi làm việc định kỳ giữa UBND tỉnh với HHDN tỉnh, chúng tôi đã báo cáo, kiến nghị lãnh đạo UBND tỉnh Điện Biên chỉ đạo

giải quyết, song mọi việc đâu vẫn đó, không hề có chuyển biến gì. Cán bộ cấp phòng của một số sở, ngành vẫn tiếp tục gây khó khăn cho DN khi tiếp nhận hồ sơ, thủ tục. Do vậy mới đây, ngày 22-2-2021, Hiệp hội đã ban hành Báo cáo số 09/BC-DBBA-VP gửi các cấp, ngành đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo thanh, kiểm tra tiến độ giải quyết hồ sơ dự án, thủ tục hành chính của Phòng Hạ tầng kỹ thuật thuộc Sở Xây dựng Điện Biên, vì theo phản ánh từ rất nhiều DN thì một số CBCC thuộc phòng này thường xuyên những nhiễu, lợi dụng chức trách, nhiệm vụ gây khó dễ cho các nhà đầu tư.

Dẫn chứng về các biểu hiện gây khó, những nhiễu, ông Bùi Đức Giang nêu cụ thể: Dự án đầu tư xây dựng Trường mầm non Dongsim kingergarten Hoa Ba của Công ty TNHH Giáo dục và Thương mại Hoa Ba mất hơn hai năm chưa xong thủ tục đầu tư xây dựng. Trong khi đất làm mặt bằng và toàn bộ kinh phí đầu tư đều do nhà đầu tư bỏ vốn. Vậy mà suốt hai năm, dự án vẫn không đâu vào đâu vì nhà đầu tư cứ nay đi sở này mai đến cấp kia mà không xong quy hoạch. Thực tế này khiến nhà đầu tư mệt mỏi, mất niềm tin.

Cũng thẳng thắn phản ánh nhiều bất cập trong quản lý, cấp phép khai thác tài nguyên khoáng sản (đá, sản xuất gạch không nung và khai thác cát lòng sông Nậm Rôm), ông Nguyễn Văn Hưng, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần ĐTTM Hưng Long, chỉ rõ: Theo số liệu của Sở Xây dựng, tính đến nay trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên chỉ có hai đơn vị được cấp phép sản xuất gạch không nung là Công ty Hưng Long, Công ty Hoàng Anh. Vậy nhưng ghi nhận thực tế tại hai địa bàn này hiện có tới 35 cơ sở đang sản xuất gạch không nung. Như vậy việc quản lý liệu đã chặt chẽ, đúng quy định pháp luật? Thực trạng khai thác cát tràn lan, khai thác ngoài phạm vi cấp phép hoặc khai thác khi chưa xong thủ tục làm biến dạng con sông Nậm Rôm đã và đang diễn ra cả thời gian dài. Nhưng khi cơ quan chức năng đi kiểm tra, lại chỉ ghi nhận không ai sai phạm hoặc tại một số điểm có sai phạm đã dừng hoạt động.

Việc lựa chọn nhà thầu không có kinh nghiệm, năng lực, máy móc... thi công nhiều công trình, dự án đã làm ảnh hưởng chất lượng công trình (công trình nhanh hư hỏng, xuống cấp) đồng thời làm thất thoát ngân sách nhà nước cũng là thực trạng diễn ra nhiều năm trên địa bàn tỉnh Điện Biên, khiến nhân dân địa phương và các DN bức xúc. Ông Bùi Đức Giang cho rằng: Điện Biên là tỉnh nghèo khó có nguồn lực tự đầu tư, bởi vậy cần đặc biệt trân trọng nguồn đầu tư từ Trung ương và các địa phương khác hỗ trợ, chứ không thể làm kiểu lấy được, làm cho xong rồi sử dụng không bao lâu đã xuống cấp nghiêm trọng. Lấy thí dụ công trình đường từ ngã ba Bệnh viện đa khoa tỉnh đi Tà Lèng (thành phố Điện Biên Phủ) với chiều dài 2,9 km được đầu tư hơn 141 tỷ đồng đưa vào sử dụng mới vài năm đã xuống cấp nghiêm trọng, ông Bùi Đức Giang, kiến nghị: Cần thanh tra làm rõ chất lượng công trình, làm rõ trách nhiệm và xử lý đúng quy định pháp luật. Có như vậy mới tạo sự công bằng, bình đẳng trong thi công với các DN tại địa phương.

Để góp phần tạo môi trường đầu tư lành mạnh, đại diện Công ty Hưng Long đề xuất, UBND tỉnh cần quyết liệt thanh tra, hậu kiểm các dự án sau đầu tư để bảo đảm các đơn vị cùng ngành trên địa bàn được hưởng môi trường đầu tư như nhau và đều tuân thủ pháp luật một cách công bằng. Tránh tình trạng DN tuân thủ đúng quy định pháp luật thì "chết mòn" còn DN "chui" lại "sống khỏe".

Ghi nhận các ý kiến, phản ánh của HHDN tỉnh và các doanh nghiệp thành viên tại hội nghị gặp mặt đối thoại DN do Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên vừa tổ chức, các đồng chí lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh Điện Biên đều cho rằng, phản ánh của HHDN tỉnh là có cơ sở và thống nhất giao lãnh đạo các sở, ngành kiểm tra, chấn chỉnh ngay tập thể hay cá nhân có biểu hiện vi phạm đạo đức công vụ. Cùng với đó, lãnh đạo tỉnh Điện Biên yêu cầu, mỗi cấp, mỗi ngành phải rà soát thủ tục hành chính thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách để kịp thời bổ sung, chỉnh sửa hoặc hủy bỏ. Sự chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh Điện Biên nhận được sự đồng thuận, tin tưởng của cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân các dân tộc địa phương. Song, cộng đồng DN và nhân dân địa phương cũng mong muốn, sau kiểm tra, rà soát hoặc có biện pháp xử lý tập thể, cá nhân vi phạm thì các sở, ngành, chính quyền cần thông tin đến người dân, doanh nghiệp để dân biết, dân giám sát. Có như vậy, mới mong từng bước khắc phục tình trạng gây khó, những nhiễu đã và đang âm thầm diễn ra nhiều năm tại Điện Biên.

011. Quỳnh Anh/ Hội NCT Tỉnh Điện Biên: Vượt lên khó khăn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ// Người Cao Tuổi.- Số 49.- Ngày 10/3/2021 - Tr.5

Năm 2020, mặc dù còn gặp rất nhiều khó khăn, nhất là đại dịch covid-19 diễn biến phức tạp, nhưng Ban Đại diện Hội NCT tỉnh Điện Biên đã bám sát sự chỉ đạo của Trung ương Hội NCT Việt Nam, sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương đã triển khai thực hiện xuất sắc các nhiệm vụ đề ra.

Ngay từ đầu năm, Ban Đại diện đã phát động phong trào “Tuổi cao – Gương sáng” trong các cấp Hội và hội viên và được 100% các tổ chức Hội và hội viên hưởng ứng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh covid-19, vận động mọi người dân thực hiện tốt khẩu hiệu 5k, với tinh thần “chống dịch như chống giặc”.

Trong năm đã kết nạp được 1.615 hội viên mới, nâng tổng số hội viên toàn tỉnh lên 42.126 người, trong đó hội viên dưới 60 tuổi có xu thế tăng lên. Tích cực vận động hội viên tuyên truyền, giới thiệu những người ưu tú tham gia vào các cơ quan lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp. Nhiều hội viên tuy tuổi cao nhưng vẫn vui vẻ làm bí thư chi bộ, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng ban công tác Mặt trận, tổ trưởng tổ hòa giải ở các khối, bản, cụm dân cư khi các tổ chức yêu cầu.

Đã tổ chức khám sàng lọc các bệnh về mắt cho cán bộ, hội viên và cấp kính hỗ trợ về mắt cho 660 người với nguồn kinh phí 250 triệu đồng. Tổ chức hội thi thể thao 4 môn cho NCT, gồm môn bóng chuyền hơi, cầu lông, cờ tướng và môn đi bộ, với trên 150 vận động viên tham gia. Tổ chức đoàn vận động viên tham gia các giải bóng chuyền hơi, cờ tướng toàn quốc tại tỉnh Bắc Kạn và tỉnh Hà Nam đoạt giải cao. Đặc biệt đã chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố tổng kết phong trào thi đua “NCT tham gia xây dựng hệ thống chính trị cơ sở giai đoạn 2015 - 2020” và mở hội nghị tổng kết phong trào thi đua NCT tham gia xây dựng hệ thống chính trị giai đoạn 2015-2020 cấp tỉnh. Tổ chức đoàn tham dự tổng kết phong trào thi đua Cụm thi đua số 1 tại tỉnh Sơn La đạt kết quả. Công tác phối hợp với các tổ chức thành viên được quan tâm thường xuyên và nhen níp, đạt kết quả khá toàn diện. Năm 2020, toàn tỉnh đã thành lập mới, ra mắt và đi vào hoạt động được 7 câu lạc bộ Liên thể hệ tự giúp nhau, hiện toàn tỉnh đã có 16 câu lạc bộ Liên thể hệ tự giúp nhau. Đã tổ chức tổng kết đề án xây

dựng câu lạc bộ Liên thể hệ tự giúp nhau giai đoạn 2015-2020 và đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp để xây dựng và mở rộng mô hình câu lạc bộ Liên thể hệ tự giúp nhau giai đoạn 2021-2026, theo sự chỉ đạo của Chính phủ, hướng dẫn của Trung ương Hội và Quyết định của UBND tỉnh Điện Biên. Tổng kết công tác năm 2020, xây dựng phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 bám sát nghị quyết đại hội Đảng các cấp và Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Đúng dịp kỉ niệm 25 năm ngày thành lập Hội NCT Việt Nam (10/5/1995-10/5/2020), 15 năm ngày thành lập (2005-2020), Ban Đại diện Hội NCT tỉnh Điện Biên được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba. Phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước sẽ tiếp thêm sức mạnh và là nguồn động lực lớn lao để Ban đại diện Hội NCT tỉnh tiếp tục thi đua lập nhiều thành tích chào mừng Đại hội đại biểu lần thứ VI Hội NCT Việt Nam, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kì 2021-2026.

012. Ngọc Diệp/ 10 năm trở lại Tòa Thành// Giáo dục & Thời đại.- Số 62.- Ngày 13/3/2021 - Tr.32

Thấm thoát đã mười năm nay tôi mới có dịp trở lại Tòa Thành – mảnh đất giàu truyền thống cách mạng nơi cực Tây Bắc Tổ quốc. Tòa Thành hôm nay dần thay da, đổi thịt, đời sống được nâng cao. Song, đó đây trong nhân dân vẫn còn lăm nổi niềm không khỏi băn khoăn...

Theo chân tâm Bí thư Huyện ủy Tòa Chùa (Điện Biên) cùng đoàn công tác huyện, chúng tôi đến xã Tòa Thành, huyện Tòa Chùa vào một chiều cuối năm Canh Tý (2020). Với tôi, chuyến đi này cách đợt gần nhất cũng chừng 10 năm. Với ngàn ấy thời gian, quả thực Tòa Thành đã có rất nhiều thay đổi.

Vùng cao “hội nhập”...

Tòa Thành cách trung tâm huyện lỵ Tòa Chùa khoảng 30km về phía Nam. Thời chống Pháp, Tòa Thành vốn là căn cứ cách mạng của Chi bộ Đảng Tuần Lai. Đây cũng là nơi đồng bào nuôi giấu du kích xung phong Quyết Tiến. Còn nhớ, khoảng hơn 10 năm về trước, nghe theo tiếng gọi của Đảng, hàng trăm hộ đồng bào ven sông Đà của Tòa Thành tự nguyện nhường lại làng bản, đất đai sản xuất cho lòng hồ Thủy điện Sơn La.

Tòa Thành có khoảng 1.000 hộ dân với gần 6 nghìn nhân khẩu, hầu hết là đồng bào Mông và đồng bào Thái. Họ đoàn kết cùng chung sống từ nhiều đời nay ở các thôn bản, quản tụ theo từng cụm dân cư. Những năm trở lại đây, cùng với sự quan tâm, đầu tư, mạnh mẽ và có hiệu quả của Nhà nước, cấp ủy và chính quyền xã Tòa Thành đã chung sức, đồng lòng với nhiều nỗ lực không biết mệt mỏi nhằm mục tiêu đưa kinh tế - xã hội ngày một phát triển. Đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào các dân tộc trong xã hội cũng vì thế mà nâng cao.

Trong không gian hẹp chừng vài chục mét vuông phòng họp của Đảng ủy, chính quyền xã, lãnh đạo cấp ủy, chính quyền Tòa Thành phần khởi báo cáo với đoàn công tác huyện những kết quả vượt bậc về phát triển kinh tế- xã hội, an ninh trật tự và đặc biệt là thành tựu trong phát triển y tế, giáo dục của xã nhà.

Nghe báo cáo, lãnh đạo huyện ai nấy đều rạng ngời niềm vui vì trên quê hương Cách mạng này, người dân bao đời nay vẫn chung sức, đồng lòng xây dựng Tủa Thàng ngày càng giàu đẹp, văn minh. Nhưng khi đứng trước thời cơ và vận hội mới của đất nước, ngay cả những bản làng vùng cao, vùng sâu, vùng xa cũng không tránh khỏi bị tác động. Khi một số hủ tục chưa kịp xóa bỏ để thích nghi với cái mới thì một bộ phận người dân đã sớm du nhập những tiêu cực của thời hiện đại.

“Các bác thử tính xem. Chúng ta không lẽ lại không tìm ra được giải pháp hay sao? Nghe các đồng chí công an báo cáo là chúng ta có đủ loại hình tội phạm, trộm cắp. Tôi quan tâm đến tội phạm ma túy, đến hệ lụy mà ma túy đem lại. Rồi những hủ tục chưa thể xóa bỏ như: Nạn tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, tự tử lá ngón... diễn ra còn phổ biến. Không lẽ với bề dày truyền thống đoàn kết, bề dày về lịch sử Cách mạng suốt bao đời nay, chúng ta lại không thể tuyên truyền để nâng cao ý thức cho bà con ta được sao?”, ông Vui Văn Nguyễn- Bí thư Huyện ủy Tủa Chừa chia sẻ với lãnh đạo Đảng ủy, UBND và đội ngũ cán bộ xã Tủa Thàng.

“Hiển kế” để giữ trò...

Cũng bởi vì quá lo lắng cho sự an toàn của học sinh nên các giáo viên ở Trường Phổ thông Dân tộc Bán trú Trung học cơ sở (THCS) Tủa Thàng đã không ngần ngại “hiển kế” để bảo vệ học trò.

Trường THCS Tủa Thàng có gần 1.000 em đang theo học. Học sinh ở đây sống rải rác ở các bản làng trong xã, song do địa hình rộng, giao thông khó khăn, nhiều bản cách trường đến hơn chục cây số. Ban đầu thì một vài gia đình vẫn bố trí xe máy đưa đón con đi học mỗi ngày. Về sau họ mua luôn cho con em mình một chiếc xe để đến trường. Ban đầu thì 1, rồi hai, ba...rồi về sau thì học sinh đi xe nhiều quá. Cô giáo lại thêm lo vì bản thân các em chưa đủ tuổi điều khiển phương tiện. Các em lại chưa được học về Luật Giao thông nên trong lúc di chuyển thường phóng nhanh, vượt ẩu, gây nguy hiểm cho chính mình và những phương tiện cùng lưu thông. Thế là cô giáo đề xuất với ngành công an nên “mạnh tay” với những trường hợp như vậy.

“Thưa các đồng chí, thực sự là chúng tôi tuyên truyền cũng nhiều, cam kết cũng nhiều. Nhưng khổ nỗi, không làm sao để cho các con hiểu được. Nếu cấm không cho các con đi xe máy đến trường thì các con bỏ học, rồi lại ăn lá ngón tự tử. Cứ có cái gì xảy ra thì gia đình họ lại đổ tại cô giáo. Trong khi, các con ra ngoài có biết làm chủ tốc độ đâu, nguy hiểm, nguy cơ tai nạn cao. Vậy nên cũng mong muốn bên Công an huyện nên có những giải pháp phù hợp, vừa là để răn đe, vừa là để cùng nhà trường, chính quyền chung tay giáo dục học sinh ý thức chấp hành pháp luật”, cô giáo Trương Thanh Tịnh – Hiệu trưởng trường THCS Tủa Thàng bộc bạch.

“Thật ra chúng tôi rất chia sẻ với những cái khó khăn của thầy cô ở đây. Các cô đã hết lòng vì học sinh, vì tương lai con trẻ. Tuy nhiên, chúng ta nên giải quyết vấn đề này một cách thấu tình đạt lý. Chúng ta không thể dung túng, bao che cho cái sai. Song cũng không thể nói bắt cháu này, bắt cháu kia là bắt ngay được. Vì với một vài trường hợp, họ có mỗi cái phương tiện để đi lại. Giữ xe họ 2 ngày, họ lại tìm đến lá ngón để tự vẫn. Vậy nên chúng tôi luôn tin rằng với uy tín của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền xã, uy tín của cán bộ, đảng viên, đặc biệt các thế hệ già làng, trưởng bản ở đây, chúng ta sẽ tuyên truyền để bà con hiểu được và chấp hành tốt”, ông Vui Văn Nguyễn trao đổi.

Phát huy truyền thống cách mạng

Ở vùng cao với nhận thức của đồng bào các dân tộc thiểu số còn hạn chế thì thực sự là điều gì cũng có thể xảy ra. Tuy nhiên, ở Tủa Thàng người dân nơi đây vẫn bao đời đoàn kết, chung sức, chung lòng để xây dựng quê hương. Phát huy truyền thống cách mạng, Đảng bộ, chính quyền xã Tủa Thàng, huyện Tủa Chùa đã xây dựng định hướng phát triển kinh tế- xã hội, vận động nhân dân thay đổi tập quán canh tác chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi, nhằm đẩy mạnh công cuộc xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào.

Bước vào thời kỳ đổi mới, chính quyền và nhân dân xã Tủa Thàng tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, tích cực lao động sản xuất, phát triển kinh tế- xã hội, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới. Sau 65 năm xây dựng và phát triển, Tủa Thàng có nhiều thay đổi mới về diện mạo nông thôn, đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng sung túc, ấm no. Tủa Thàng thực sự “thay da đổi thịt” từ khoảng một thập niên trở lại đây, với sự đầu tư mạnh mẽ của Nhà nước thông qua các chính sách, chương trình, dự án cùng sự đoàn kết thống nhất của cấp ủy, chính quyền và nhân dân các dân tộc đã triển khai thực hiện có hiệu quả các nguồn vốn, chương trình. Qua đó đưa Tủa Thàng từ vùng quê nghèo đói trở thành vùng nông thôn đáng sống của huyện Tủa Chùa. Tủa Thàng hôm nay, cơ sở hạ tầng thiết yếu đã được đầu tư xây dựng đồng bộ. Đường giao thông từ trung tâm xã đến các thôn được đầu tư, đi lại thuận lợi cả 4 mùa; nhiều công trình thủy lợi kiên cố, tạo điều kiện cho người dân khai hoang ruộng nước... Khu vực trung tâm xã được quy hoạch hiện đại, nhiều hộ phát triển kinh doanh, dịch vụ sầm uất.

“Trước đây, đường giao thông trên địa bàn chủ yếu là đường đất, mùa mưa đi lại rất khó khăn, nhất là các đường liên thôn chỉ là đường dân sinh. Song đến nay, 2/9 thôn đã có đường bê tông nội bản và 100% tuyến đường giao thông từ trung tâm xã đến các thôn đã được mở mới, rộng hơn, giúp người dân đi lại thuận lợi, thông suốt cả 4 mùa. Đó là điều kiện thuận lợi để đồng bào chúng tôi vươn lên trong lao động, sản xuất, hàng hóa được thông thương...”, ông Giàng A Sang, Chủ tịch UBND xã Tủa Thàng chia sẻ.

Từ ngày dòng sông Đà hung dữ được con người chế ngự, xây đập tích nước làm thủy điện, Tủa Thàng đã khai thác lợi thế “cận giang” để phát triển kinh tế, tăng thu nhập cho người dân. Vẫn là một xã vùng cao, 100% người dân vốn quen với nghề gieo trồng trên nương, giờ hàng trăm hộ gia đình đã chuyển đổi sang làm thủy sản, có thu nhập cao và ổn định. Cũng vì thế mà đời sống nhân dân ngày một nâng cao hơn trước.

Mặc dù vẫn còn rất nhiều khó khăn, thách thức, song với truyền thống cách mạng, cấp ủy, chính quyền và nhân dân xã Tủa Thàng đang tiếp tục đoàn kết phấn đấu hoàn thành những mục tiêu đã đề ra trong giai đoạn mới, 2020 – 2025, đặc biệt là hoàn thành Chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới vào năm 2025.

Chia tay Tủa Thàng, tôi vẫn nhớ như in từng kiến nghị của các thầy cô với mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, giữ môi trường sống và học tập an toàn cho học sinh... vẫn nhớ như in từng lời chia sẻ, bộc bạch và từng giải pháp tháo gỡ khó khăn

trước những hủ tục lạc hậu vốn tồn tại suốt bao nhiêu đời nay trong cuộc sống người dân vùng cao. Truyền thống cách mạng là điểm tựa, thời cơ và vận hội mới lại là thách thức không nhỏ với đội ngũ lãnh đạo nơi vùng cao Tây Bắc này...!

“Hệ thống các trường học, trạm y tế, nhà văn hóa xã; nhà văn hóa các thôn bản đã được đầu tư xây dựng khang trang, ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu học tập, khám, chữa bệnh, sinh hoạt văn hóa của người dân. Trong đó, Trạm y tế xã và 3/5 trường học được công nhận đạt chuẩn quốc gia. Từ năm 2010 đến nay, 100% trẻ em xã Tủa Thành được đi học đúng độ tuổi; 100% học sinh tốt nghiệp THCS; công tác khám, chữa bệnh được đảm bảo”. Ông Giàng A Sang

013. Minh Thịnh/ “Vượt cạn” trên cao nguyên đá// Giáo dục và thời đại.- Số 66.- Ngày 16/3/2021 - Tr.8

Đoạn đường đến cao nguyên đá Trung Thu - huyện Tủa Chùa – Điện Biên vô cùng gian khó. Người dân ở đây còn phải chống chọi với 'khát' nước sinh hoạt. Không ít thầy cô giáo phải chấp nhận ngày 2 lần “vượt cạn” hơn 40km đường rừng để về với... nước.

“Thèm” nước hơn cơm...

Cô giáo Hoàng Thị Ngọc, giáo viên Trường Phổ thông Dân tộc Bán trú Trung học cơ sở (THCS) Trung Thu, xã Trung Thu, huyện Tủa Chùa (tỉnh Điện Biên). Cô cho biết, hai mẹ con mất chừng 8 tháng chống chọi với “con khát” nước sinh hoạt.

Đầu năm 2020 khi vừa hết thời gian nghỉ chế độ thai sản, đó cũng là lúc con gái đầu lòng tên Nguyễn Ánh Ngân của cô Ngọc vừa tròn 6 tháng tuổi, hai mẹ con bồng bế nhau trở lại trường. Suốt 8 tháng liền, mẹ con cô Ngọc đã trải qua không biết bao nhiêu nỗi vất vả trước tình trạng khan hiếm nước sinh hoạt.

“Ở đây là xã vùng cao, luôn khan hiếm nước về mùa khô, nhất là những tháng sau Tết. Trong suốt giai đoạn đó, mẹ em mới lên trông con để em còn dạy học. Ngày nào bà cũng dậy sớm, lấy 1 can 20 lít đi bộ chừng hơn 1km, từ nhà ra cái bể duy nhất của xã để hứng. Bà phải đi sớm vì lúc đó vắng người, may ra thì còn hứng được một chút để về nấu ăn”, cô giáo Hoàng Thị Ngọc chia sẻ.

Những hôm may mắn, đi sớm, mẹ đẻ cô Ngọc gánh về được chừng 2 can đây. Thế là cả ngày hôm đó mấy mẹ con vui lắm vì có thể “xúng xính” nước sài. Nhưng cũng có những hôm lại trở về tay không.

“Vì cháu nhà em còn nhỏ, cháu tè dầm liên tục nên mỗi ngày phải vài chậu quần áo, tã lót... Chẳng có nước, em lại tranh thủ những lúc rảnh rỗi, con ngủ thì lấy xe máy đi đến chỗ có nguồn nước để giặt, rồi mang về phơi. Chỗ nào gần thì cũng cách nhà chừng 6km gò đó. Nói chung là rất khổ vì nước từ đầu nguồn chảy về cứ tí tí, nhỏ giọt nên có muốn lấy cũng chẳng có mà lấy”, cô Ngọc kể.

Con nhỏ chưa đến kỳ cai sữa nên cô Ngọc cũng không thể làm gì khác ngoài chấp nhận đối diện với thực tế. 8 tháng dòn trong tình cảnh như vậy, cô Ngọc đã cai sữa cho con sớm rồi đưa con về ở nhà tại thị trấn Tủa Chùa. Điều này đồng nghĩa với việc cô chấp nhận sáng đi, chiều về, vượt chừng hơn 40km đường rừng mỗi ngày để về với con.

“Nhớ lại giai đoạn đó em vẫn còn sợ. Hôm nào may mắn thì cả nhà có được 1 can 20 lít để dùng. Còn lại chúng em cũng chỉ biết trông chờ vào ông trời. Khi mưa xuống, ai cũng hứng, hứng được bao nhiêu thì dùng bấy nhiêu thôi”, cô Ngọc kể tiếp.

Suýt “mất mạng” vì lấy nước...

Giống như cô Ngọc, hoàn cảnh của cô Lò Thị Chinh - giáo viên Trường THCS Trung Thu, xã Trung Thu éo le không kém. Khi cháu Cà Thị Quỳnh Hương ra đời cũng là lúc gia đình cô vất vả nhất. Nhà ở thị trấn, trường học nơi cô công tác lại cách nhà hơn 20km. Hết phép là lúc Quỳnh Hương tròn 6 tháng tuổi, cả nhà lại rong rã đưa nhau lên trường. “Công việc của em thì không thể nghỉ được. Vì thế, chồng em phải xin nghỉ tự túc, không hưởng lương để lên trường trông con để em còn đi dạy học. Ở đây muốn thuê người cũng chẳng có. Mà năm ngoái lại còn dịch bệnh Covid-19 diễn biến rất phức tạp nên càng khó khăn hơn. Mỗi lúc rảnh rỗi, em trông con thì chồng em lại đi khắp nơi để hứng nước mang về. Mỗi lần như thế lại tranh thủ mang cả đồng quần áo của cả gia đình đi để giặt rồi mang về”, cô giáo Lò Thị Chinh nói.

Không riêng gì cô Chinh, cô Ngọc mà hàng nghìn giáo viên, học sinh ở Trung Thu và hơn 1.000 hộ dân ở các bản lân cận trường học đều sử dụng chung một bể nước duy nhất. Nếu muốn có nước dùng dồi dào hơn, họ phải lặn rừng, đi xa hơn, đến một điểm cách xa trung tâm xã chừng hơn 6 km. Đó là mỏ nước vẫn ngày đêm róc rách từng giọt, chứ nếu muốn nhiều nước hơn, họ lại phải đi xa hơn ngàn ấy quãng đường. Cũng có lúc cô Chinh suýt mất mạng bởi đường rừng hiểm trở.

“Chắc chẳng bao giờ em có thể quên được. Có lần đã tranh thủ “trốn” con để đi lấy nước. Luôn đường rừng đã vất vả thì chớ, khi đến lại phải đợi nước chảy từng giọt. Khi đi về, không may vấp phải mô đá, thế là cả người và xe đều đổ xuống, suýt mất mạng. Lúc đó nước lại chảy ra ngoài hết, em chỉ biết ngồi mà khóc thôi! Giờ nghĩ lại cảnh đó cũng thấy sợ...”, cô Lò Thị Chinh tâm sự.

014. Minh Thịnh/ Về miền khát// Giáo dục và thời đại.- Số 74.- Ngày 27/3/2021 - Tr.12+13

Ngày lại ngày, hàng nghìn học sinh dân tộc thiểu số vừa học vừa thấp thòm ngóng nước từ đầu nguồn chảy về. Nước róc rách chảy từng giọt, từng giọt khiến cái bể duy nhất ở trung tâm xã chưa kịp ngập nửa gang tay đã vơi đi. Mỗi năm chừng vài ba tháng liên tục như thế...

Mơ có nước để... tắm

Một chiều giữa tháng 3, tôi có dịp quay trở lại huyện Tủa Chùa (Điện Biên). Trong cái nắng cháy da cháy thịt kèm hơi nóng của những cơn gió Tây (gió Lào) liên tục thổi về khiến cho bất cứ ai ở đây như chỉ muốn thở bằng miệng. Gió Lào vốn đã khiến cho người ta dường như không thể chịu nổi, song đám học trò nhỏ ở cái huyện thuộc diện nghèo nhất cả nước này lại chịu thêm cả sức nóng của những đám nương đang ngùn ngụt bốc cháy.

Tháng 3 là tháng đồng bào vùng cao bắt đầu đốt nương để chờ cho vụ sản xuất mới. Vừa hết địa phận của thị trấn Tủa Chùa, chớm đến đất của xã Sính Phình cho đến tận khu vực các xã: Trung Thu, Lao Xả Phình, Tả Sìn Thàng, Sín Chải dường

như chẳng đâu thấy màu “nhựa sống”. Những cánh rừng thưa thớt còn sót lại cũng chẳng thể tô điểm nổi màu xanh bởi đâu đâu cũng là đất đá khô cằn.

Lúc học sinh nội trú tan tâm, ra bể hứng nước về dùng, thầy giáo Ngô Sơn Ngân- Hiệu trưởng Trường Phổ thông Dân tộc Bán trú Trung học Cơ sở (THCS) Trung Thu tranh thủ chạy sang bên trường tiểu học để bàn với thầy Thành, hiệu trưởng bên đó giải pháp tìm nguồn nước. Có hôm các thầy cứ đi mãi vào phía rừng xa tìm nguồn, hí hửng chạy về khoe nhau là cách trường gặt chục cây số có mó nước to, hơn 1 nghìn học sinh toàn xã có thể thoải mái dùng ngay cả những tháng mùa khô. Họ lại bàn nhau, cấp tốc báo cáo lên lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) nhờ phòng kết nối với các nhà từ thiện để xin kinh phí. Cũng có nhà tài trợ từ Hà Nội lên cho mấy chục triệu để mua máy bơm, dây điện...để hút nước về trường. Thế rồi họ lại tẽn tò, thất vọng vì bà con gặt đó không cho.

“Chúng tôi cũng vận động mãi, tuyên truyền mãi mà chẳng được. Bà con ở 2 bản gần đó họ không đồng ý vì sợ các thầy cô giáo lấy hết nước của họ. Chúng tôi cam kết với bà con là vào giờ cao điểm bà con cứ sử dụng thoải mái. Buổi đêm khi mọi người đi ngủ, không sử dụng đến thì cho nhà trường xin nước, bơm về bể chứa để ngày mai cho học sinh dùng và cả nấu cơm cho học sinh nội trú nhưng họ nhất định không nghe, cứ chấp nhận cho nước chảy tự nhiên một cách rất lãng phí như thế”, thầy Ngân giọng buồn buồn kể lại.

Thầy Phạm Hữu Thành- Hiệu trưởng Trường Tiểu học Trung Thu đem lời: “vất vả nhất là những tháng sau tết Nguyên đán cho đến tận tháng 4, tháng 5 vì đó là giai đoạn mùa khô, không có nước. Thầy trò chúng tôi chỉ biết trông vào trời mưa, mà lúc đó lại chẳng có mưa đâu. Nên nhiều lúc phải động viên các thầy rằng nếu có ra ngoài huyện hoặc đi đâu xa ai cũng phải nhớ mang theo 2 can 20 lít. Gặp suối là múc đầy, khi về thì trở về theo để còn nấu cơm cho các cháu. Trường tôi có đến hơn 340 em nội trú cơ mà”.

Cùng hưởng mùi “đặc trưng”

Cuối mỗi buổi chiều, từng tốp, từng tốp học sinh lại ríu rít rủ nhau ra cái bể duy nhất ở trung tâm xã Trung Thu để hứng nước. Cái bể nhỏ có thể tích chừng hơn chục mét khối lúc nào nước cũng róc rách chảy về từng “sợi”, từng “sợi” nhỏ, song hầu như chẳng khi nào mực nước ngập quá nửa gang tay. Nước chảy về chưa kịp trong thì đã bị múc đi.

Thầy Thành tính vội thì cũng có khoảng hơn 2 nghìn người (hơn 1.000 học sinh, giáo viên và khoảng 1.000 người dân 2 bản Trung Thu và Nhè Sua Háng) ngày nào cũng phải cùng nhau lấy nước ở cái bể này. Ai đến trước, đợi lâu thì được chừng 2 can 20 lít. Học sinh thì chỉ “thủ” mỗi người 1 chai “coca” 1,5 lít là đủ dùng để đánh răng và rửa mặt cho cả ngày.

Vì thế ở khu nội trú, đầu giường của mỗi học sinh lại có một chai riêng. Đưa các em ở khắp các bản vùng cao như: Pu Ca Dao, Phình Hồ Ke, Háng Cua Tâu, Trung Vàng Khô... về điểm trường trung tâm học đã là cả một quá trình nỗ lực của toàn ngành giáo dục, cấp ủy, chính quyền địa phương và cả bản thân các em. Giờ các em lại vất vả hơn chỉ vì... thiếu nước.

Em Thào Thị Tâm, học sinh lớp 7A, Trường THCS Trung Thu cứ đều đặn mỗi tuần mang theo 3 bộ quần áo. Chiều chủ nhật 2 anh em (cùng học một trường) băng rừng đèo nhau vượt hơn chục cây số lên trường, chiều thứ 6 tuần sau lại như thế về nhà. Mỗi tuần học quần áo mặc xong đều gói lại, mang về nhà giặt. Cứ thế hết năm này qua năm khác của những tháng mùa khô.

Thấy mọi người đang trao đi đổi lại câu chuyện thiếu nước, thầy Tuấn, một giáo viên ở Trường Tiểu học Trung Thu tiếp lời tôi với giọng xót xa: “Có giai đoạn chúng em phải phân công nhau như một hình thức giao khoán cho giáo viên: “Mỗi ngày ông phải mang về đây cho tôi 20 lít nước. Ông muốn làm thế nào thì làm”. Đó là giao cho những ai đến ca trực. Trường hợp ra bề trực cả đêm chẳng lấy nổi 1 can vì ai cũng cần nước. Có khi buổi đêm phải lên tranh với bà con vì nếu không tranh thì ngày mai lấy đâu ra nước để nấu cơm cho các cháu”.

“Ăn còn chẳng đủ nước, có giai đoạn có khi vài ngày chẳng được tắm, nên chúng em cứ hay trêu nhau là mùi “đặc trưng”. Nói thế vì ai cũng như ai, quần áo chẳng giặt được vì tiết kiệm nước, chỉ dùng cho các việc quan trọng hằng ngày như: Nấu ăn, đun nước uống, đánh răng, rửa mặt. Thế còn tắm, giặt thì cứ... chờ đấy, khi nào có nước tính tiếp”, thầy Tuấn nhoen miệng cười.

Có lẽ những nữ giáo viên như cô Lò Thị Chinh là những người vất vả nhất vì họ còn con nhỏ, nhu cầu giặt giũ lớn. Khi cháu Cà Thị Quỳnh Hương ra đời cũng là lúc gia đình cô vất vả nhất. Nhà ở thị trấn, trường học nơi cô công tác lại cách nhà hơn 20km. Hết phép là lúc Quỳnh Hương tròn 6 tháng tuổi, cả nhà lại rong rã đưa nhau lên trường.

“ Công việc của em thì không thể nghỉ được. Vì thế, chồng em phải xin nghỉ tự túc, không hưởng lương để lên trường trông con để em còn đi dạy học. Ở đây muốn thuê người cũng chẳng có. Mà năm ngoái lại còn dịch bệnh Covid-19 diễn biến rất phức tạp nên càng khó khăn hơn. Mỗi lúc rảnh rỗi, em trông con thì chồng em lại đi khắp nơi để hứng nước mang về. Mỗi lần như thế lại tranh thủ mang cả đồng quần áo của cả gia đình đi để giặt rồi mang về”, cô giáo Lò Thị Chinh nói.

Lấy nước như trảy hội

Trời mới tang tảng sáng, trong lớp sương mù đặc quánh chưa nhìn rõ mặt người, đâu đâu cũng có tiếng chó sủa đình tai nhưc óc. Đó cũng là lúc mà nườm nượp người cả dân địa phương, giáo viên và học sinh ở các trường trên địa bàn xã Lao Xả Phình (huyện Tủa Chùa) kéo nhau về trụ sở Ủy ban xã để lấy nước.

Thầy giáo Điều Chính Diên- giáo viên Trường PTDTBT THCS Lao Xả Phình cũng dậy từ rất sớm, ra xếp hàng để lấy nước về dùng trước khi lên lớp. Các giáo viên ở khu tập thể này phải thay phiên nhau để đi lấy nước mỗi ngày như thế. Một tay lượm nghiêng can để nước từ vòi chảy vào nhẹ, tay kia giữ miệng vòi để nước khỏi chảy ra, thầy Diên tâm sự: “ Mỗi ngày chúng tôi phải vài lần đi lấy. Có lần xếp hàng chờ cả tiếng đồng hồ mới được 1 can 20 lít. Cũng có hôm về không vì nhiều người lấy quá, nước thì chẳng có nhiều để mà dùng”.

Xã Lao Xả Phình có khoảng 500 hộ gia đình với hơn 3.000 nhân khẩu, phần lớn là đồng bào dân tộc Mông. 6 bản trong xã có thời điểm khan hiếm chỉ có 4 nguồn

nước từ đầu nguồn chảy về, dòng nước chưa bằng đầu ngón tay. Tủa Chùa là huyện vùng cao thuộc diện nghèo nhất cả nước với địa hình núi đá, chia cắt mạnh nên lượng nước sinh thủy thấp. Toàn huyện có 5 xã có địa hình dạng cao nguyên là: Tả Phình, Trung Thu, Lao Xả Phình, Tả Sìn Thàng và Sín Chải thuộc diện khan hiếm nước sinh hoạt. Người dân địa phương cho biết, thời gian thiếu nước thường kéo dài từ tháng 10 năm trước đến tháng 4 năm sau.

Theo chân một cán bộ xã Lao Xả Phình, tôi đặt chân được đến đầu nguồn nước mà hàng nghìn nhân khẩu vẫn đang dùng sau một buổi sáng luồn rừng. Đúng là đầu nguồn thật vì nó ở phía lưng chừng núi, tại điểm giao nhau giữa hai ngọn núi cao. Một làn nước mỏng cứ róc rách chảy qua các khe đá từ phía trên cao xuống, chưa ngập nổi mu bàn chân. Thế mà cả xã vẫn cứ phải ngóng đợi mỗi ngày.

Câu chuyện khan hiếm nước ở 5 xã trên địa bàn huyện Tủa Chùa kéo dài đã lâu. Cũng chẳng biết bao nhiêu thế hệ học sinh, giáo viên ở đây đã phải trải qua và đến khi nào mới có hồi kết. Họ luôn khao khát quanh năm “no đủ” nước dùng...

Huyện có 4-5 xã thường xuyên rơi vào tình trạng thiếu nước ở những tháng mùa khô. Mặc dù trước đây huyện, tỉnh cũng đầu tư nhiều nguồn vốn để xây bể chứa nhưng vấn đề là nguồn sinh thủy không có bởi địa hình các xã trên chủ yếu là núi đá. Mùa khô thì cạn kiệt nên bà con luôn gặp khó khăn ngay cả trong sinh hoạt chứ chưa nói gì đến nước sản xuất nông nghiệp. Trước thì cũng tính đến phương án xây hồ treo như ở Hà Giang, nhưng cơ quan chuyên môn khảo sát và thấy rằng mô hình đó không hiệu quả bởi nguy cơ ô nhiễm cao.

Bà Hoàng Tuyết Ban - Chủ tịch UBND huyện Tủa Chùa.

015. LÊ LAN/ Vui đón cầu Mừng Toong 2// Thời nay.- Số 1165.- Ngày 15/3/2021 - Tr.6

Đặt mục tiêu hoàn thành thi công cầu trong hai tháng (từ đầu tháng 1 đến cuối tháng 2-2021) vậy nhưng chỉ sau 56 ngày đêm, cây cầu mong ước đã hoàn thành, để bà con nhân dân bản Mừng Toong được đi lại thuận lợi đúng dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu vừa qua.

Từ hiểm nguy rình rập

Các em nhỏ nhảy chân sáo riu rít chuyện trò. Chốc chốc người phụ nữ dân tộc H'Mông đi sau lại nhắc các cháu đi gọn sát bên thành cầu để nhường đường xe qua. Người phụ nữ tên Giàng Thị Pà, nhà ở bản Mừng Toong 2, xã Mừng Toong, huyện Mừng Nhé (tỉnh Điện Biên). Bà vừa đón các cháu từ trường về. Chỉ tay phía cây cầu bê-tông sừng sững bắc qua suối Mừng Toong nối bản Mừng Toong 2 với các bản lân cận và dẫn về trung tâm xã, bà Pà phấn khởi: “Có cầu này thuận tiện lắm! Người lớn đi làm, trẻ con đi học không còn phải lo mưa gió bão giông”.

Bà Pà kể chúng tôi nghe, ngày trước, đường về bản Mừng Toong 2 chỉ là lối mòn vắt ngang núi trơn trượt, dốc đứng. Vào những tháng mưa tầm tã, nước suối Mừng Toong dâng cuộn cuộn chia bản Mừng Toong 2 tách biệt bên ngoài. Nhớ mùa mưa năm 1996, nước từ thượng nguồn đổ về ầm ầm, cuốn trôi rất nhiều ruộng nương, trâu bò. Nhà cửa tạm bợ đổ hết, gạo không còn, lương thực cho người và vật

nuôi đều hết. Chẳng còn cách nào kiếm cái ăn, đàn ông trong bản bèn chung sức làm bè vượt suối nhận hàng cứu trợ. Vậy mà khi trở về, nước lại ầm ầm cuốn trôi. Kể từ sau đó, cả bản chẳng ai dám vượt suối giữa mùa mưa.

Sau này, nhờ sự quan tâm đầu tư của tỉnh, của huyện, bản Mường Toong 2 đã được làm một cây cầu treo bắc qua suối, bà con đi lại đỡ vất vả hơn. Nhưng rồi, vài năm sau cầu bắt đầu xuống cấp, mặt cầu mục gãy, lỗ chỗ thủng. Nguy hiểm nhất là trẻ nhỏ mỗi khi tan trường, vì chỉ nhớ bước là bị thụt chân. Năm 2005 còn có người chở hàng bị mắc kẹt, nửa trên cầu nửa mấp mé suối. May bà con đi qua phát hiện kịp thời.

Khắc phục tạm thời tình cảnh ấy, bà con dân tộc Thái, H'Mông bản Mường Toong 2 đã góp vật liệu sửa cầu theo định kỳ mỗi năm/lần trước dịp khai giảng năm học mới để trẻ em đi học an toàn. Nhưng việc đó chỉ duy trì được mấy năm bởi gỗ trên rừng đã cấm không khai thác, vật liệu thay thế chẳng dễ gì, nhất là bản Mường Toong 2 còn tới 59,4% hộ nghèo, việc góp tiền mua vật liệu sửa cầu càng khó hơn. Cứ như thế, theo thời gian cầu treo Mường Toong 2 ngày càng xuống cấp, thành nỗi hiểm nguy rình rập người qua cầu.

Nay thông thả bước đi

Thay vào chỗ cây cầu treo cũ, giờ là cây cầu bê-tông hiện đại, thênh thang, phẳng lỳ. Qua cầu không còn nghe tiếng kẻo kẹt, đung đưa. Trên cây cầu còn nguyên mùi sơn mới, ông Lò Văn Tiên, Trưởng bản Mường Toong 2 kể: Bản có 70 hộ, thuộc năm dân tộc, gồm: Kinh, Thái, H'Mông, Cống, Hoa; trong đó chủ yếu là dân tộc Thái (48,6%) và dân tộc H'Mông (45,7%). Cuộc sống phụ thuộc sản xuất lúa nương, một ít lúa ruộng và chăn nuôi nên dù chăm chỉ làm quanh năm nhưng đói nghèo vẫn đeo đẳng. Lương thực làm ra không nhiều mà bán lại không dễ vì đường vào bản phải qua cây cầu treo cũ cho nên những người buôn ngại không về. Muốn bán lương thực hay con lợn, con gà, bà con phải cuốc bộ hơn chục cây số về trung tâm huyện. Mỗi chuyến đi về mất cả ngày đường, vất vả lắm!

Cuối năm 2020, khi nghe lãnh đạo xã thông tin có đơn vị về làm cầu bê-tông bà con vui mừng khôn xiết. Hiểu niềm mong mỏi và hiểu cả khó nhọc của bà con, ông Đường Vinh Hiên, Phó Giám đốc Công ty TNHH số 6 - người trực tiếp chỉ huy làm cầu, đã tập trung máy móc, phương tiện, nguyên vật liệu và huy động tới đa nhân lực tập trung thi công. Tập thể công nhân, kỹ sư được giao thi công cầu Mường Toong 2 đã chia ca làm việc liên tục cả ngày lẫn đêm.

Ngày 9-3 vừa qua, ông Nguyễn Đạt Long, Giám đốc Ban Bảo trì đường bộ (Sở Giao thông vận tải Điện Biên) cho biết, cầu Mường Toong 2 là một trong năm cây cầu thuộc dự án thành phần 8 - dự án LRAMP triển khai trên địa bàn tỉnh Điện Biên trong năm 2021. Theo Quyết định 5274 ngày 2-11-2020 của Tổng cục trưởng đường bộ Việt Nam, cầu Mường Toong 2 được thiết kế cầu dân sinh bê-tông cốt thép, tổng chiều dài 84,26 m, tổng mức đầu tư 3,798 tỷ đồng; thời gian thi công trong 10 tháng (từ 4-1-2021 - 31-10-2021). Song với tinh thần làm việc khẩn trương, trách nhiệm của nhà thầu, chỉ trong 56 ngày, cầu Mường Toong 2 đã chính thức hoàn thành trong niềm vui chung của đồng bào các dân tộc trên miền Tây biên giới.

Giai đoạn 2016 - 2021, Dự án Xây dựng Cầu dân sinh đã đầu tư xây dựng tại tỉnh Điện Biên 72 cây cầu/cống, với tổng mức đầu tư 247,66 tỷ đồng (vốn ODA và vốn đối ứng của địa phương).

016. XUÂN TIẾN/ Điện bùng sáng bản Yên sau hơn 30 năm mong đợi// Công an nhân dân.- Số 5715.- Ngày 21/3/2021 - Tr.7

Người dân định cư, lập bản, sinh sống tại bản Yên (xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên) từ những năm 1990. Sau 31 năm, đến nay niềm mong mỏi có điện thấp sáng của hàng chục hộ dân đồng bào dân tộc Thái, Công nơi đây giờ đã thành hiện thực khi công trình Trạm biến áp Bản Yên có công suất 50 kVA được Công ty Điện lực Điện Biên đưa vào hoạt động.

Anh Đào Văn Long, Trưởng bản Yên chia sẻ: Người dân sinh sống tại bản Yên từ năm 1990. Đến nay, cả bản có 45 hộ, trong đó có 43 hộ là dân tộc Thái, ngành Thái đen và 2 hộ dân tộc Cống, có 19 hộ nghèo. Bao đời nay, kinh tế của bà con chủ yếu làm ruộng, chăn nuôi gia súc, gia cầm. Ngày đóng điện Trạm biến áp bản Yên diễn ra vào đầu tháng 2/2021. Đây là một ngày đặc biệt đối với người dân. Khi trạm biến áp đóng điện vận hành, bản làng rộn ràng tiếng loa đài, ca hát. Đêm đầu tiên bản làng có điện, người dân đã tập trung rất đông về tại khu đất trống ở giữa bản để liên hoan văn nghệ, cùng múa xòe trong sự hân hoan, phấn khởi.

Trước đây, cuộc sống của người dân trong bản gặp rất nhiều khó khăn bởi điện thấp sáng phải dùng máy phát điện chạy bằng sức nước đặt tận ngoài suối Nậm Sả, cách làng hơn 1km. Để có nguồn điện này, một hộ dân phải bỏ ra hơn 3 triệu đồng mua máy phát điện, đường dây dẫn và lắp đặt. Tuy nhiên, nguồn điện chạy bằng máy phát điện rất yếu, luôn chập chờn. Hằng năm, vào mùa mưa, nước từ thượng nguồn đổ về dòng Nậm Sả rất mạnh nên người dân phải tháo dỡ máy phát điện vì sợ nước lũ cuốn trôi. Vào mùa khô, dòng Nậm Sả cạn dòng từ 3 đến 4 tháng, không đủ nước, dòng chảy yếu nên bà con không có nguồn điện từ máy phát để sử dụng. Lúc chưa có điện lưới, ăn cơm chiều xong là nhà nhà cửa đóng then cài, bản làng mau chóng chìm vào đêm đen tĩnh mịch.

Chia sẻ về những lợi ích của nguồn điện lưới quốc gia, anh Đào Văn Long cũng cho biết thêm: Có điện, nhiều người dân trong bản đã mua sắm tivi, loa đài để đáp ứng nhu cầu giải trí, mở mang kiến thức, nâng cao chất lượng cuộc sống. Nhiều hộ dân khác thì tích lũy tài chính để mua máy móc phục vụ sản xuất nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu, phát triển kinh tế hộ gia đình. Đặc biệt, những hộ buôn bán tạp hóa trong bản thì mua thêm tủ lạnh để bảo quản, dự trữ hàng hóa thực phẩm.

Giá trị của nguồn điện hiện hữu ở bản Yên, các cháu học sinh là người hiểu rõ và thích thú hơn cả. Em Lò Thị Minh, học sinh Trường THPT huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, cho biết: Khi bản chưa có điện, muốn học cháu phải dùng đèn dầu hoặc nến. Bây giờ có điện rồi, việc học tập của cháu và các bạn trong bản sẽ thuận lợi hơn rất nhiều, kết quả học tập cũng sẽ tiến bộ hơn.

Có điện lưới quốc gia, khi trời tối bản Yên cũng vui hơn, rộn ràng hơn. Khép lại công việc hàng ngày, người dân trong bản lại í ới rủ nhau đến những gia đình có tivi để cùng xem. Nhà nhà đầy ắp tiếng nói cười rôm rả, tình đoàn kết bản làng qua

đó càng thắt chặt thêm. Bà Lò Thị Hoa, bản Yên, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, chia sẻ, trước đây, phải chờ mặt trời lên cao vượt khỏi đỉnh đồi, bản làng sáng tỏ mặt người, bà mới vào bếp làm những công việc đầu tiên của ngày mới. Nhưng nay, nhờ nguồn điện thấp sáng nên bà có thể vào bếp sớm hơn cả tiếng đồng hồ để chuẩn bị bữa sáng cho gia đình.

Ông Lương Văn Phong, Phó Giám đốc Điện lực huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, cho biết: Trạm biến áp bản Yên thuộc Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên giai đoạn 2014-2020. Ngoài trạm biến áp bản Yên, hai trạm biến áp khác ở các bản Huổi Pinh, Nậm Sả trên địa bàn xã Mường Toong cũng được đóng điện, đi vào vận hành. Sau gần 5 tháng thi công, mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng các công nhân ngành điện nỗ lực hoàn thành công trình. Với tổng mức đầu tư công trình cấp điện cho 3 điểm bản này là hơn 2,7 tỷ đồng, công trình gồm gần 10km đường dây trung thế, gần 4km đường dây hạ thế, 3 trạm biến áp có tổng công suất hơn 181,5kVA. Thụ hưởng dự án này, mỗi hộ dân được hỗ trợ 1 bảng điện, bóng điện và dây điện kéo về tận nhà. Tại xã Mường Toong, có khoảng 600 hộ dân ở được hưởng lợi của dự án. Ngay sau khi đóng điện các trạm biến áp, ngành điện lực đã nhanh chóng thực hiện việc ký hợp đồng mua bán điện cho bà con, đồng thời triển khai tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân sử dụng điện an toàn, tiết kiệm, hiệu quả và phối hợp tốt với ngành điện trong việc bảo vệ an toàn hành lang lưới điện.

Những năm qua, việc mở rộng lưới điện đến các bản vùng sâu, vùng xa của Mường Nhé-huyện cực Tây Tổ quốc luôn được ngành điện lực chú trọng triển khai thực hiện. Đến nay, Điện lực huyện Mường Nhé đã phối hợp với Sở Công Thương tỉnh Điện Biên đưa điện lưới đến 11/11 xã trên địa bàn, điện lưới đã phủ khắp khoảng 96% số bản trên địa bàn.

Điện về sáng bản vùng biên là món quà ý nghĩa, thiết thực mà Đảng, Nhà nước, ngành điện và các cấp chính quyền địa phương đã chung tay quan tâm, chia sẻ đến người dân bản Yên nói chung, xã Mường Toong nói chung. Có điện, người dân bản Yên đang đứng trước một tiền đề, động lực quan trọng để phát triển kinh tế gia đình. Qua đó càng thêm phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước để cùng xây dựng bản làng, quê hương ngày một ấm no, khởi sắc và bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới của Tổ quốc.

017. Trúc Linh/ Công trình đặc biệt mang dấu ấn của người cao tuổi Mường Luân// Người cao tuổi.- Số 63.- Ngày 30/3/2021 - Tr.8+9

Không như một số công trình kiến trúc cổ kính khác, tháp Mường Luân nằm trên địa bàn xã Mường Luân, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên gắn liền đời sống sinh hoạt tâm linh của đồng bào các dân tộc Lào, Thái, Mông, Khơ Mú, là biểu tượng của tình đoàn kết hữu nghị gắn bó sâu sắc Việt Nam - Lào.

Ông Lò Văn Lón, Chi hội trưởng NCT bản Mường Luân 1 cho biết, ông cũng là người dân tộc Lào, sinh ra từ khi nước nhà giành được độc lập năm 1945. Khi ông lớn lên đã thấy tòa tháp đã sừng sững, uy nghi tự bao giờ. Chỉ nghe các cụ kể lại rằng tòa tháp xây dựng từ thế kỉ XVI và đến năm 1980 được xếp hạng di tích lịch sử văn hóa quốc gia. Công trình là thành quả lao động, mồ hôi và cả xương máu của một số

người Lào cùng dân địa phương xây dựng trong nhiều năm liền. Tòa tháp như lời nhắn nhủ, gửi gắm của các bậc tiền nhân về tinh thần đoàn kết keo sơn, đùm bọc nhau trong khó khăn của một thời binh đao.

Ấy là vào năm 1569, có 6 gia đình từ đất nước Ai Lao đang trong cuộc chiến tranh Miến - Lào được thần linh và tiên tổ dẫn đường đến xứ Mường Luân lánh nạn, được Nhân dân địa phương đùm bọc và an cư tại đây. Họ được dân bản địa cho thêm giống mới, giúp sức lấy gỗ làm nhà và dạy tiếng địa phương. Ghi nhớ công lao ấy, bà con người Lào đã dồn công góp của xây tháp Mường Luân và một ngôi chùa nhỏ cạnh đó để cử hành nghi lễ dân tộc truyền thống và tri ân “quê hương thứ hai”. Sau lễ cúng tháp, người Lào cùng người Thái, người Khơ Mú và đồng bào các dân tộc đã chung lời hẹn ước sẽ luôn đoàn kết, gắn bó, yêu thương, chung tay xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, xây dựng mối tình thủy chung Lào - Việt.

Hòa cùng dòng chảy thời gian, người Lào chỉ bảo con cháu cách chọn bông quay sợi, để tạo sản vật cho mỗi năm một lần lễ cúng tháp, một lễ mừng cơm mới và một Tết Bun - huốt - nậm. Từ 6 gia đình, đến nay Mường Luân đã có 268 cặp vợ chồng dân tộc Lào sinh sống ở 5 bản, chiếm gần 30% dân số toàn xã. Thật thà, hiền lành chân chất, chăm chỉ làm ăn lại có kinh nghiệm với nghề trồng lúa nước, trồng bông dệt vải, chài lưới trên sông nên rất ít gia đình dân tộc Lào thiếu đói. Nhà nào có người ốm đau, bệnh tật hoặc gặp họa thiên tai thì cả xóm cùng chụm tay vào, mỗi người một phần sẻ chia, giúp đỡ. Chính bởi cách sống tình cảm, tâm tính tốt lành của dân tộc Lào mà con em các dân tộc H'Mông, Thái, Khơ Mú, Xinh Mun đã kết thân như ruột thịt.

Ông Lón cho biết thêm, Chi hội NCT bản Mường Luân 1 có gần 60 hội viên đã tích cực tham gia tôn tạo, bảo tồn, gìn giữ và phát huy giá trị di sản văn hóa tháp Mường Luân. Cán bộ Chi hội và hội viên thường xuyên quét dọn, trông nom, nhổ cỏ, trồng và chăm sóc cây xanh quanh khu vực tháp. NCT tuyên truyền đến con cháu trong gia đình và người dân hiểu được giá trị văn hóa của di tích và các truyền thuyết nhân văn gắn với tình cảm tốt đẹp giữa đồng bào các dân tộc nơi đây.

Hằng năm, cứ mỗi độ Xuân về, khi hoa mơ hoa mận nở trắng núi rừng, người Lào lại tổ chức lễ hội Sên bản, Sên Mường, cầu cho mưa thuận gió hòa, mùa màng được bội thu, muôn dân được ấm no hạnh phúc. Trong không khí lễ hội tung bưng, hòa cùng tiếng chiêng, tiếng trống, tiếng khèn, những trò chơi dân gian truyền thống, từng vòng xòe, lăm vòng cứ nói rộng vòng quanh ngôi tháp, nam thanh nữ tú và bà con các dân tộc giao lưu nhảy múa suốt mấy ngày đêm.

Tháp Mường Luân kiến trúc theo hình vuông, đến nay vẫn giữ được kết cấu hoa văn nguyên bản, là công trình kiến trúc nghệ thuật cổ, chứa đựng giá trị lịch sử, văn hóa và tâm linh. Trải qua thăng trầm của lịch sử, dầm mưa đội nắng, tháp Mường Luân bị nghiêng. Năm 2009, UBND tỉnh Điện Biên đầu tư hơn 5 tỉ đồng để trùng tu, tôn tạo. Đến nay, khu vực tháp đã có sân rộng phục vụ lễ hội, thờ cúng và đón du khách đến tham quan. Chính quyền địa phương cũng giao cho Chi hội NCT đảm nhiệm việc trông coi, quản lí. NCT của vùng “3 luân” nói chung và của xứ Lào Mường Luân nói riêng đã nối tiếp nhau bảo vệ giá trị di sản văn hóa lịch sử của ngôi tháp cổ.

Chủ tịch Hội NCT xã Mường Luân Lò Văn Hương phấn khởi: Hiện người dân nơi đây đang tích cực chung tay xây dựng nông thôn mới (NTM) và bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, làm giàu chính đáng, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống. Cuối năm 2018, Mường Luân là xã đầu tiên của huyện Điện Biên Đông được công nhận đạt chuẩn NTM, trong đó có đóng góp không nhỏ của lớp NCT. Chỉ tính giai đoạn 2015-2020, Hội đã tuyên truyền 128 hộ NCT trong xã hiến 11,5ha đất để làm đường giao thông nông thôn, trường học, sân vận động, nhà văn hóa và các công trình phúc lợi khác.

Tiêu biểu có ông Lò Văn Phú, 63 tuổi, dân tộc Lào ở bản Mường Luân 1 hiến 8.000m² đất để xây trường tiểu học; được các cấp chính quyền tôn vinh; được bầu đi dự hội nghị điển hình tiên tiến ở cấp trung ương, được Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng vì thành tích xây dựng NTM. Là cán bộ nghỉ hưu, ông Lò Văn Khén, 67 tuổi ở bản Co Kham đã tự nguyện hiến trên 4.000m² đất làm đường liên thôn, liên xã. Gia đình ông Lò Văn Thanh, Phó Trưởng BDD Hội NCT huyện tự nguyện hiến trên 3.400m² đất trồng cây lâu năm để làm đường giao thông nông thôn. Ông Lò Ngọc Ánh ở bản Trung Tâm không quản mưa nắng, ngày đêm đi từng nhà vận động Nhân dân góp công làm đường, làm vệ sinh đường làng, ngõ bản... Ngoài ra còn có hàng chục gia đình NCT tự nguyện hiến hàng nghìn mét vuông đất phục vụ xây dựng các công trình dân sinh. Từ NCT, phong trào tình nguyện đóng góp xây dựng nông thôn mới cứ lan tỏa, đến thế hệ trẻ, từ nhà này sang nhà khác, từ bản này đến bản kia...

Hàng năm, hưởng ứng Tết trồng cây nhớ Bác, Chi hội NCT bản Mường Luân 1 tiếp tục phát động mỗi hội viên trồng 1 cây trên khuôn viên tháp cổ và trồng cây trong làng để tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch đẹp, thu hút khách đến tham quan, du lịch.

Dưới chân tháp cổ, trong ánh nắng thu vàng rực, một NCT đang kể chuyện truyền thống cho con cháu, một vài học sinh đang đuổi nhau đùa giỡn. Tôi chợt liên tưởng đến những cây xanh đang vươn lên mạnh mẽ trong sự dìu dắt, nâng niu của cha ông và sự tiếp sức của nền tảng văn hóa truyền thống nhân văn của dân tộc...

018. LÊ LAN/ Chuyển biến trong công tác bảo vệ, phát triển rừng ở Điện Biên// Nhân Dân.- Số 23878.- Ngày 10/3/2021 - Tr.4

Liên tiếp trong hai năm 2019 và 2020, Điện Biên ghi nhận tỷ lệ che phủ rừng tăng. Cùng với đó, số vụ vi phạm pháp luật lâm nghiệp, số vụ cháy rừng cũng giảm. Đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) trên địa bàn được cải thiện từ việc chăm sóc và bảo vệ rừng.

Trao đổi kết quả công tác bảo vệ, phát triển rừng của Điện Biên trong thời gian qua, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm tỉnh Điện Biên Hà Lương Hồng cho biết: Dù gặp nhiều khó khăn do thiếu nhân lực và diện tích quản lý rừng lớn (hơn 694.000 ha rừng phòng hộ, rừng sản xuất, rừng đặc dụng), song năm 2020, tỷ lệ che phủ rừng của Điện Biên tiếp tục tăng 0,41% so năm 2019 đã góp phần nâng tỷ lệ che phủ rừng toàn tỉnh đạt 42,66%. Tổng kết giai đoạn 2015 - 2020, tỉnh đã hoàn thành mục tiêu nâng tỷ lệ che phủ rừng theo Nghị quyết Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII đề ra. Kết

quả đó không chỉ phản ánh nỗ lực của cán bộ, công chức ngành kiểm lâm mà đồng thời cho thấy ý thức bảo vệ, phát triển rừng của nhân dân các dân tộc, chính quyền các huyện, các ngành đã ngày càng nâng lên. Đặc biệt, với đồng bào các DTTS ở các huyện vùng cao, biên giới, như: Mường Nhé, Nậm Pồ, Tủa Chùa, Mường Chà... thì tỷ lệ che phủ rừng tăng lên, đồng nghĩa với việc đời sống bà con được nâng lên nhờ nguồn quỹ hỗ trợ từ dịch vụ môi trường rừng (DVMTR).

Mường Nhé là huyện biên giới nhiều năm "nóng" vì tình trạng dân di cư tự do và phá rừng, song mấy năm gần đây, với sự vào cuộc của cấp ủy, chính quyền địa phương, tình trạng dân di cư tự do vào địa bàn đã được kiểm soát; tình trạng phá rừng làm nương giảm rất nhiều. Tại các xã: Sín Thầu, Chung Chải, Leng Su Sìn... bà con các dân tộc: H'Mông, Hà Nhì, Si La... rất có ý thức với việc bảo vệ, chăm sóc rừng.

Chủ tịch UBND xã Sín Thầu Pờ Chình Phạ cho biết: Toàn xã có hơn 11.560 ha đất rừng, tỷ lệ che phủ rừng của xã đạt 71%, nhiều năm qua xã không xảy ra tình trạng phá rừng, cháy rừng hay mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép, vì ngoài lực lượng kiểm lâm địa bàn thì mỗi người dân xã Sín Thầu cũng đều là những người giữ rừng. Hiện, toàn xã Sín Thầu có năm gia đình, bảy cộng đồng bản, gồm: A Pa Chải, Lý Mạ Tá, Pờ Nhù Khò, Tả Ko Ki, Tả Ko Khừ, Tá Sú Linh, Tá Miếu được hưởng tiền DVMTR, cho nên bà con sống được nhờ rừng; ý thức bảo vệ, giữ rừng của nhân dân Sín Thầu rất tốt.

Gần với Mường Nhé là huyện biên giới Nậm Pồ có diện tích rừng lớn (hơn 60.000 ha), tỷ lệ che phủ toàn huyện đạt hơn 40% và hai năm qua Nậm Pồ cũng được ghi nhận là địa phương có nhiều chuyển biến trong công tác bảo vệ, phát triển rừng. Chủ tịch UBND huyện Nậm Pồ Bùi Văn Luyện cho biết: Cùng với tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, UBND huyện còn chỉ đạo các phòng, ban, chính quyền các xã đã chủ động phối hợp với lực lượng kiểm lâm nắm chắc thực trạng rừng để xây dựng phương án bảo vệ theo từng mùa. Đối với 137 chủ rừng đã được chi trả DVMTR thì hằng năm huyện đều yêu cầu ký cam kết phải bảo vệ nghiêm toàn bộ diện tích rừng đã được giao khoán chăm sóc, bảo vệ; thực hiện đúng các quy định phòng cháy, chữa cháy rừng.

Anh Poòng Văn Phong, người dân bản Pa Tàn, xã Pa Tàn (huyện Nậm Pồ) cho biết: Hằng năm, người dân bản Pa Tàn đều được cán bộ kiểm lâm địa bàn, cán bộ địa chính xã hướng dẫn triển khai các biện pháp chăm sóc, bảo vệ rừng. Trước mỗi mùa khô, kiểm lâm viên địa bàn còn về từng bản hướng dẫn bà con cách làm đường băng cản lửa để bảo vệ rừng, tránh nguy cơ bị cháy lan khi bà con làm nương. Tiền DVMTR được chi trả hằng năm giúp các gia đình trong bản Pa Tàn có đời sống tốt hơn; bà con không còn lo cái ăn cái mặc cho nên yên tâm chăm sóc, giữ rừng. "Nhu gia đình tôi, năm 2019 được nhận 22 triệu đồng tiền DVMTR, tôi đã mua được máy bừa để sản xuất nông nghiệp; góp phần tăng năng suất, giảm sức lao động. Nhiều nhà trong bản mua được xe máy, ti-vi hay đầu tư chăn nuôi lợn, gà vươn lên thoát nghèo" - anh Poòng Văn Phong vui vẻ cho biết thêm.

Tại huyện Tủa Chùa những năm gần đây đã giảm rất nhiều số vụ phá rừng, khai thác gỗ trái phép phần do ý thức người dân từng bước được nâng lên, phần nhờ nguồn quỹ DVMTR đã hỗ trợ bà con ổn định đời sống, yên tâm phát triển kinh tế gia đình

thay vì "chăm chăm vào rừng chặt gỗ, làm nương như trước". Ông Thào A Chu, chủ rừng ở xã Trung Thu, huyện Tủa Chùa, cho biết: Khi được giao khoán rừng, gia đình tôi luôn ý thức, trách nhiệm trong việc bảo vệ rừng, thường xuyên tham gia tuần tra bảo vệ rừng của gia đình, cộng đồng. Mỗi năm, gia đình có thêm khoản thu hơn 10 triệu đồng tiền DVMTR cho nên có điều kiện mua sắm vật dụng sinh hoạt, sản xuất.

Đề cập hoạt động nguồn quỹ DVMTR của tỉnh Điện Biên, Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Điện Biên Đặng Thị Thu Hiền cho biết: Năm 2020 từ nguồn thu điều phối từ Quỹ DVMTR Việt Nam, thu ủy thác từ các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Điện Biên đã chi trả hơn 161 tỷ đồng cho các chủ rừng, trong đó, thanh toán chi trả DVMTR năm 2019 gần 120 tỷ đồng; tạm ứng năm 2020 gần 40 tỷ đồng. Chính sách chi trả DVMTR trên địa bàn tỉnh Điện Biên thời gian qua đã góp phần tăng nguồn lực thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng; đồng thời đem lại nguồn thu nhập ổn định cho người dân, tạo động lực khuyến khích người dân tích cực, chủ động tham gia các hoạt động quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Việc chi trả kịp thời tiền DVMTR đã góp phần tạo sự tin tưởng, yên tâm với các chủ rừng; đồng thời khích lệ chủ rừng, nhân dân tích cực hơn trong thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, bảo vệ và phát triển rừng. Cùng với việc chi trả tiền DVMTR bằng tiền mặt, cán bộ Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng thường xuyên phối hợp các cấp hội tại địa phương tuyên truyền, hướng dẫn các chủ rừng mở tài khoản ngân hàng hoặc giao dịch thanh toán điện tử giúp chủ rừng thuận lợi hơn trong việc nhận tiền DVMTR. Trong năm 2020 có thêm 161 chủ rừng mở tài khoản Viettel Pay, nâng tổng số chủ rừng mở tài khoản ngân hàng lên 2.158 người.

Ngoài chi trả đúng, đủ tiền DVMTR đến chủ rừng, trong dịp đầu năm học mới Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Điện Biên đã tổ chức trao 50 nghìn vở viết, 2.000 ba-lô, 2.000 áo khoác tặng học sinh trường THCS thuộc các huyện: Điện Biên, Điện Biên Đông, Tuần Giáo và thành phố Điện Biên Phủ. Quỹ tổ chức 48 buổi tuyên truyền về Luật Lâm nghiệp và Nghị định 156/2018/NĐ-CP hướng dẫn viết sổ tay chi trả DVMTR đến 1.076 chủ rừng là cộng đồng, hộ gia đình thuộc các huyện: Mường Nhé, Nậm Pồ, Điện Biên, Điện Biên Đông... Qua các hoạt động đó, góp phần quan trọng nâng cao ý thức nhân dân với công tác bảo vệ, phát triển rừng.

019. Văn Thành Chương/ Loay hoay giữ rừng Điện Biên// Lao Động.- Số 56.- Ngày 15/3/2021- Tr.4

Trên đường vào huyện biên giới Nậm Pồ (tỉnh Điện Biên), chúng tôi gặp một mảnh rừng mới bị đốt; trong mùi cay nồng của khói, hàng trăm thân gỗ nằm la liệt trên nền đất nham nhở tro than...

Viện đũ lý do để phá rừng

Trước cảnh hoang tàn đến đau lòng, một cán bộ kiểm lâm địa bàn giải thích với PV, khu vực này thực chất là đất nương, không thuộc quy hoạch 3 loại rừng. Từ nhiều năm nay người dân bỏ hoang nên những cây tái sinh mọc mới to như vậy. Đã có nhiều đợt vận động, tuyên truyền để người dân ngừng chặt phá nhưng không hiệu quả vì họ nói không có đất canh tác.

Không có việc làm, không có đất canh tác, bệnh tật, ốm đau... là đủ thứ lý do người dân nơi đây viện ra để chặt phá những cánh rừng tái sinh, trong đó Thào A Cầu là một trường hợp điển hình. Cầu năm nay 21 tuổi, nhà ở bản Huổi Sang, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ. Cầu thủng thảng: “Bố mất từ 3 năm trước và để lại duy nhất mảnh nương này cho 4 anh em; 2 đứa em gái út sinh năm 2004, là chị em sinh đôi đều đã đi lấy chồng. Người em trai thứ 2 là Thào A Pênh sinh năm 2002, năm trước đi làm ăn ở Quảng Ninh về nghỉ tết và phải ở nhà luôn do dịch COVID-19... không phá rừng thì biết làm gì?”.

Trong câu chuyện của người kiểm lâm, những trường hợp mất việc làm phải ở nhà như Pênh, huyện này có hàng trăm người. Ngay như bản của Pênh cũng có cả chục trường hợp. Chỉ tính trong 3 tháng đầu năm 2020, Hạt kiểm lâm huyện Nậm Pồ đã phát hiện và xử lý 9 vụ phá rừng và 1 vụ vận chuyển lâm sản trái pháp luật với số tiền phạt hơn 100 triệu đồng. Đáng chú ý là vụ phá rừng với diện tích gần 10.000m² của Giàng A Là, trú tại bản Tàng Do, xã Nậm Tin...

Tại một quả đồi vừa bị cạo trọc lóc, nổi lên giữa một màu đen của than tro là những cây gỗ đường kính trên 20cm, nhiều tấm ván đã được xẻ vuông vức; chúng tôi gặp Vàng A Giàng - chủ của quả đồi. Giàng cho biết, đây là những cây gỗ từ 7 đến 8 năm tuổi, anh quyết định phá toàn bộ rừng cây để lấy gỗ, lấy ván làm cột nhà, gỗ nhỏ thì làm củi còn lại những thứ không dùng được thì đốt để cải tạo đất trồng lúa nương. Qua trò chuyện, được biết những năm trước Vàng A Giàng từng đi lao động thuê ở Trung Quốc nhưng do dịch bệnh, vợ con thường xuyên đau ốm nên năm nay anh quyết định ở nhà và đó cũng là lý do mảnh rừng này bị cạo trọc.

Tại trụ sở của Hạt kiểm lâm huyện, Hạt trưởng Nguyễn Đình Lương chia sẻ: Phải nói thật là trong việc xử phạt người dân chúng tôi gặp rất nhiều khó khăn. Thậm chí có những biên bản ngay khi lập xong đã biết trước là... sẽ vô hiệu. Có khi cán bộ kiểm lâm lặn lội cả ngày đường đến nhà người dân vi phạm để kê biên tài sản, nhưng trong nhà họ chẳng có thứ gì đáng giá trên 100.000 đồng. Lại có những trường hợp sau khi bị lập biên bản vi phạm thì họ bỏ đi khỏi địa phương, ở nhà chỉ còn lại người già và trẻ em...

Không chịu thoát ly để thoát nghèo

Theo tìm hiểu của PV, việc bảo vệ rừng ở Nậm Pồ vốn đã khó nhưng việc vận động người dân khoanh nuôi diện tích đủ điều kiện thành rừng còn khó khăn hơn. Câu chuyện của gia đình Thào A Cầu mà chúng tôi chứng kiến chỉ là một ví dụ điển hình trong số hàng trăm trường hợp mà cán bộ gặp phải trong khi đi tuyên truyền vận động.

Ông Hạng Nhè Ly - Phó Chủ tịch UBND huyện Nậm Pồ - cho biết: Từ nhiều năm nay, huyện đã triển khai nhiều chương trình, đưa ra nhiều giải pháp để định hướng người dân chuyển đổi cơ cấu kinh tế như: phát triển các mô hình cây trồng, vật nuôi dưới tán rừng; áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất... Hay chiến lược dài hơi là đào tạo nghề cho lao động phổ thông và đưa người trên địa bàn huyện đi làm việc ngoài huyện, ngoài tỉnh... Tuy nhiên, việc khó nhất là thay đổi tư duy của đại bộ phận người vùng cao vốn quen với những tập quán từ nhiều đời nay.

Theo số liệu của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Nậm Pồ, đến nay trên địa bàn huyện mới chỉ có hơn 300 lao động đi làm việc ở ngoài tỉnh, gần 30 lao động xuất khẩu. Đây là con số quá khiêm tốn so với hơn 30.000 người trong độ tuổi lao động.

Được biết hiện nay, tại khu vực trung tâm huyện Nậm Pồ đã được đầu tư xây dựng một nhà máy nước có công suất 1.200m³/ngày. Khi được bàn giao đi vào hoạt động sẽ cung cấp nước sinh hoạt cho toàn bộ khu hành chính của huyện và các vùng lân cận. Tuy nhiên, trước thực trạng nguồn nước ngày càng cạn kiệt như hiện nay thì nguy cơ nhà máy không hoạt động được theo công suất thiết kế là rất lớn. Quan sát phía thượng nguồn của nhà máy nước, thuộc địa phận bản Nậm Ngà, xã Nậm Chua và bản Huổi Sang, xã Nà Hỳ có thể thấy, các triền đồi dọc theo 2 bên suối gần như trọc lóc.

Ông Hạng Nhè Ly - Phó Chủ tịch UBND huyện - tỏ ra bối rối khi chúng tôi đề cập đến thực trạng này. Ông cho biết, vấn đề vận động người dân khoanh nuôi, bảo vệ rừng luôn được lãnh đạo huyện đặc biệt quan tâm.

“Việc cấp thiết hiện nay là khoanh nuôi, bảo vệ khu vực rừng thượng nguồn để bảo đảm nguồn cho nhà máy nước hoạt động. Bản thân tôi cũng nhiều lần đến tận bản tổ chức các buổi họp dân để tuyên truyền, giải thích. Tuy nhiên, do tập quán canh tác của đồng bào Mông là làm nương theo phương pháp luân canh, năm nay làm ở mảnh nương này, 2-3 năm lại chuyển sang làm ở mảnh nương khác. Do vậy chỉ sau 3-4 năm thì mảnh nương cũ đã có những cây to bằng bắp chân người lớn” - ông Ly nói.

020. SONG AN/ Gần 20 năm sống tạm của hơn 90 gia đình ở Điện Biên// Nhân dân.- Số 70.- Ngày 31/3/2021 - Tr.4

Dự án Bến xe khách tỉnh Điện Biên có chủ trương đầu tư từ năm 2005. Hơn 90 hộ dân thuộc tổ 1, xã Thanh Minh (TP.Điện Biên Phủ) được xác định nằm trong diện phải giải tỏa phục vụ dự án. Gần 20 năm trôi qua, họ luôn trong tư thế “sẵn sàng” rời đi, để nhường đất cho dự án.

Cũng bằng đó thời gian Dự án “nằm” trên giấy, còn hơn 90 gia đình, với hàng trăm nhân khẩu phải sống trong cảnh tạm bợ, mòn mỏi chờ đợi...

Dự án gần 20 năm vẫn “nằm” trên giấy

Năm 2005, theo xu hướng quy hoạch phát triển chung của nhiều đô thị tỉnh lỵ trên cả nước, việc di dời bến xe khách ra khỏi trung tâm thành phố là cần thiết và Điện Biên cũng không ngoại lệ.

Khi đó, khu vực tổ dân phố 1, xã Thanh Minh (TP.Điện Biên Phủ) được “ngắm” để quy hoạch bến xe. Tuy nhiên, phải đến năm 2009, việc phê duyệt chủ trương đầu tư bến xe khách tỉnh mới được cụ thể hóa bằng các văn bản, gồm 3 quyết định của UBND tỉnh được ban hành cùng ngày 16.4.2009 là: Quyết định thu hồi đất tại địa bàn xã Thanh Minh, TP.Điện Biên Phủ; Quyết định giao đất cho TP.Điện Biên Phủ để xây dựng khu tái định cư tại địa bàn xã Thanh Minh, TP.Điện Biên Phủ;

Quyết định cho phép Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng số 6 thuê đất để xây dựng bến xe khách tại xã Thanh Minh, TP.Điện Biên Phủ (thời hạn thuê 50 năm).

Ngày 11.2.2009, UBND TP.Điện Biên Phủ đã cùng đại diện các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng số 6 tỉnh Điện Biên và UBND xã Thanh Minh tiến hành bàn giao mốc giới quy hoạch khu đất xây dựng bến xe. Tuy nhiên, từ đó đến nay, do khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, kinh phí giải phóng mặt bằng và chủ trương, hình thức đầu tư nên dự án chưa được triển khai thực hiện.

Sau nhiều lần kiến nghị của cử tri, nhiều cuộc họp bàn, “cân lên đặt xuống”, dự án vẫn được thống nhất tiếp tục triển khai vì tính cần thiết và tiến trình quy hoạch phát triển của thành phố.

Ngày 14.6.2019, Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh đã có Tờ trình số 89-TTr/BCS về xin chủ trương đầu tư xây dựng Bến xe khách và khu dân cư tại xã Thanh Minh, TP.Điện Biên Phủ theo hình thức đối tác công tư (PPP). Ngay sau khi dự án được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chấp thuận chủ trương đầu tư và UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ cùng các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án, đồng thời thông báo kịp thời tiến độ triển khai, thực hiện dự án đến cử tri và nhân dân xã Thanh Minh được biết. Tuy nhiên, cũng từ đó đến nay, những hộ dân được cho là nằm trong diện phải giải tỏa không có thêm hồi âm nào về dự án.

Hơn 90 gia đình mòn mỏi sống tạm

Năm 2005, khi nhận được thông tin tỉnh Điện Biên sẽ thu hồi đất để triển khai dự án Bến xe khách, gia đình bà Vũ Thị Liên, tổ 1, xã Thanh Minh (TP.Điện Biên Phủ) đã sốt sắng chuẩn bị di dời. Thế nhưng, suốt gần 20 năm trôi qua, thời gian đã lấy đi sức khỏe, đôi mắt và cả người chồng đầu ấp tay gối với bà, mà dự án vẫn im lìm.

Trong căn nhà cấp 4 đã xuống cấp, thấp nén hương cho chồng, bà Liên không khỏi nghẹn ngào: “Không biết bao nhiêu lần họ đến, kiểm tra, đo đạc, bảo là làm bến xe, nhưng mãi rồi có thấy gì đâu. Con tôi giờ đã lấy vợ, lấy chồng cả rồi mà không chia được cho con. Sống cả trong căn nhà chật hẹp này không được, mấy năm rồi chúng nó phải vào trong thành phố thuê nhà để ở, mà còn làm ăn. Chồng tôi chờ để nhìn thấy cái bến xe mãi chẳng được cũng bỏ tôi mà đi từ năm 2010 rồi...”.

Cũng nằm trong diện giải tỏa của Dự án Bến xe khách tỉnh Điện Biên, bà Hoàng Thị Hiền đang phải sống những ngày cơ cực của tuổi 85. Gần 20 năm dự án “treo”, là hơn 5.000 ngày 8 mẹ con bà Hiền phải sống tạm bợ trong căn nhà vách đất, siêu vẹo. Mong mỗi dự án từ khi mái tóc còn xanh, ngôi nhà còn vững chắc; đến giờ đầu đã bạc trắng, ngôi nhà sập lên sập xuống tới 4-5 lần, mà dự án vẫn “án binh bất động”.

“Giờ chúng tôi chỉ mong, dự án có làm thì làm sớm đi. Còn không làm thì trả đất cho dân chúng tôi, chứ cuộc sống mòn mỏi chờ đợi mãi thế này cơ cực lắm rồi. Đòi tôi sống tạm bợ rồi, giờ đến đòi con tôi cũng tạm bợ thế này mãi sao đành?! Tôi sợ, tôi không còn đủ sức chờ nữa, lúc ấy các con tôi tính sao?” - bà Hiền trải lòng.

Mặc dù hoàn toàn nhất trí với chủ trương của tỉnh, nhưng vì dự án treo quá lâu đã ảnh hưởng tiêu cực đến cuộc sống, sinh hoạt của nhiều gia đình ở đây. Đất không thể bán, cũng không được phép sang nhượng, coi nói, nâng cấp... khiến nhiều gia đình lâm vào cảnh ở lại thì khô, mà đi cũng không đành, hoặc cũng không đủ điều kiện để đi.

Thậm chí, như gia đình bà Nguyễn Thị Dung, vì căn nhà nằm ở vị trí thấp nên mùa mưa năm nào cũng ngập lụt. Mỗi lần nhắc đến dự án bến xe là bà Dung lại bức xúc: “Cứ mưa xuống là nước khắp nơi lại tràn về ngập ngang nhà tôi. Nhiều lần nửa đêm phải chạy đi hô hào thanh niên trong xóm cứu giúp, di chuyển đồ lên cao. Muốn sửa cái nhà thì phải vay mượn. Mà bến xe cứ “treo” thế này chẳng biết thế nào. Chỉ sợ vay mượn, sửa sang đâu đấy rồi, dùng cái bến xe làm thì dở dang, thành ra gần 20 năm nay cứ sống cảnh tạm bợ thế này”.

Ông Nguyễn Văn Huynh, Trưởng phố 1 cho biết: Có hơn 90 hộ trong phố 1 thuộc diện phải giải tỏa để phục vụ Dự án Bến xe khách tỉnh Điện Biên. Hầu hết các gia đình đều gặp phải những khó khăn nhất định do dự án “treo” quá lâu. Có gia đình ở đến 3-4 thế hệ trong căn nhà chật hẹp. Cũng có nhiều gia đình phải bỏ nhà, bỏ cửa đi nơi khác thuê nhà để sinh sống, làm ăn. Phố giờ nhiều nhà hoang, cây mọc um tùm, trông rất hoang vu”.

Sau gần 20 năm mòn mỏi, chờ đợi, những đứa trẻ ngày nào còn bé ẵm, giờ đều đã dựng vợ, gả chồng; gần 20 người già không còn đủ sức chờ đợi, đã trở về với tiên tổ. Những ngôi nhà cửa đóng, then cài bị bỏ hoang vì chủ nhân đã chết, hoặc bỏ đi nơi khác thuê nhà làm ăn, sinh sống. Chỉ còn những người ở lại, và thế hệ sau của họ là vẫn phải sống trong cảnh bấp bênh từng ngày. Giờ đây, điều họ mong mỏi nhất, là dự án sớm được triển khai để người dân ổn định cuộc sống. Bởi không an cư thì khó lòng mà lạc nghiệp.

021. H. NGHI/ Xây dựng đền thờ liệt sĩ tại di tích chiến trường Điện Biên Phủ// Người lao động.- Số 8908.- Ngày 14/3/2021 - Tr.2

Ngày 13/3, tại đồi F (di tích thành phần của Di tích cấp quốc gia đặc biệt chiến trường Điện Biên Phủ) đã diễn ra lễ khởi công xây dựng công trình đền thờ liệt sĩ tại chiến trường Điện Biên Phủ. Dự án này được xây dựng trên đồi F (nối liền với đồi A1), tổng mức đầu tư hơn 100 tỷ đồng, kinh phí từ nguồn tài trợ của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt và vốn ngân sách địa phương. Dự kiến công trình thực hiện trong thời gian 9 tháng.

Dự án công trình xây dựng đền thờ liệt sĩ tại di tích chiến trường Điện Biên Phủ nhằm đáp ứng nguyện vọng của nhân dân cả nước cũng như nhân dân các dân tộc tỉnh Điện Biên, phù hợp với đạo lý “ uống nước nhớ nguồn”, truyền thống cách mạng của dân tộc Việt Nam; thể hiện lòng biết ơn sâu sắc của Đảng và nhà nước đối với công lao, đóng góp của các anh hùng liệt sĩ trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc nói chung, chiến thắng Điện Biên Phủ nói riêng. Đây cũng là nơi giáo dục, bồi dưỡng truyền thống yêu nước của dân tộc đối với các thế hệ hôm nay và mai sau; là nơi sinh hoạt văn hóa tinh thần của nhân dân tỉnh Điện Biên cùng người dân cả

nước. Đặc biệt, công trình sẽ trở thành địa chỉ đỏ để du khách tới thăm quan và tri ân, tưởng niệm các liệt sĩ trong chiến dịch Điện Biên Phủ.

022. Gia Ngọc/ Tăng bu - Điệu múa truyền thống// Quân Khu 2.- Số 1129.- Ngày 18/3/2021 - Tr.8

Người Kháng ở tỉnh Điện Biên còn lưu giữ được khá nhiều những nét văn hóa đặc trưng và tiêu biểu của dân tộc mình như: hát đối, hát giao duyên. Ngoài ra còn có các điệu múa: múa xòe, múa sạp, múa tầm đao... Trong số đó, múa Tăng bu là điệu múa truyền thống rõ nét nhất của dân tộc Kháng.

Múa Tăng bu là điệu múa bằng cách nghệ thuật hóa động tác chọc lỗ tra hạt trong lao động sản xuất vào điệu múa, những động tác tưởng chừng như khô khan cứng nhắc nay trở nên uyển chuyển mềm mại và có nhịp điệu hơn. Đây còn là tiết mục vui chơi thu hút được rất nhiều người tham gia, nhất là các thanh niên nam, nữ. Trong các dịp lễ hội, họ rủ nhau từ các làng bản khác cùng về đây tham gia múa cùng dân bản. Nhiều người đứng nối nhau xếp thành vòng tròn lớn, một tay bám lên vai người đi trước, một tay cầm cây tăng bu. Cây tăng bu được làm bằng một đoạn thân cây nứa, có đường kính thân khoảng từ 4- 6cm, dài khoảng từ 1,4m- 1,6m tùy theo mỗi người. Sau một nhịp dẫn, tất cả mọi người cùng vỗ mạnh cây tăng bu xuống sàn gỗ, tạo nên một dàn âm thanh cộng hưởng. Dàn âm thanh này luôn được giữ nhịp rất đều, những người tham gia múa vừa phải đảm bảo tạo ra âm thanh, vừa bước uyển chuyển theo nhịp điệu và giữ nhịp cho đều. Sau mấy vòng múa lại xoay chiều đi chuyển một lần, cứ như thế vòng múa tăng bu tạo cho người tham ra một cảm giác đầm ấm, đoàn kết, vui vẻ như không hề biết dừng lại. Nếu có một thành viên nào muốn nghỉ sẽ tự rời khỏi vòng và lập tức có thành viên khác thay thế, vòng múa không bị gián đoạn.

Ngày nay, phương thức canh tác theo hình thức chọc lỗ tra hạt vẫn còn phổ biến trong đồng bào các dân tộc thiểu số, vì vậy điệu múa tăng bu mô tả hình ảnh chọc lỗ tra hạt vẫn còn tồn tại trong đời sống văn hóa văn nghệ của đồng bào. Nó như một sản phẩm kết tinh từ sự sáng tạo của đồng bào trong quá trình lao động với một nền tảng âm nhạc dân gian phong phú, đặc sắc. Như vậy, múa tăng bu không còn chỉ hạn chế trong một gia đình hay dòng họ mà nó là ngày hội chung của cả bản, cả vùng. Múa Tăng bu đã thể hiện được những nét truyền thống đặc trưng riêng của người Kháng nơi đây, góp phần làm phong phú thêm nền di sản văn hóa của tỉnh Điện Biên nói riêng và nền di sản văn hóa Việt Nam nói chung.

023. Ngọc Diệp/ Những “bí ẩn” của người Xạ Phang// Giáo dục và Thời đại.- Số 50.- Ngày 27/2/2021 - Tr.31

Xạ Phang là một trong 19 dân tộc anh em đang cư trú ở tỉnh Điện Biên. Họ là nhóm cư dân có cùng nguồn gốc với người Hoa, di cư sang Việt Nam và sinh sống trên các rẻo núi cao ở các tỉnh miền núi phía Bắc. trong đời sống của người Xạ Phang ẩn chứa nhiều giá trị tốt đẹp, đặc biệt là quan hệ họ hàng và luật tục khá đặc biệt.

Tộc người trên rẻo cao

Theo những kết quả nghiên cứu của Bảo tàng tỉnh Điện Biên, tên gọi Xạ Phang là tên được đọc chệch đi của từ “xẻo phăng” theo tiếng Hán nghĩa là “người Hoa sống trên rẻo núi cao”. Vì thế, dân tộc Xạ Phang thuộc nhóm ngôn ngữ Hoa - Hán. Người Xạ Phang sinh sống tập trung có ngôn ngữ riêng của dân tộc mình. Tiếng Xạ Phang được sử dụng nhiều hơn trong cộng đồng và trong một số nghi lễ truyền thống của dân tộc.

Người Xạ Phang sử dụng chữ Hán để viết các câu đối trang trí ở gian thờ vào dịp lễ, Tết. Trước đây, họ sử dụng chữ Hán rất phổ biến trong giao dịch, giao tiếp, văn tự... Song ngày nay, những người biết đọc và viết được chữ Hán không còn nhiều. Vì vậy, đa phần sử dụng chữ phổ thông làm chữ viết hàng ngày.

Theo phân bố, dân tộc Xạ Phang ở tỉnh Điện Biên cư trú chủ yếu dọc theo các dòng suối và trên các triền núi. Họ sống tập trung tại 10 bản thuộc 6 xã của 4 huyện gồm: Xã Huổi Lèng, Sa Lông (huyện Mường Chà); xã Mường Toong (huyện Mường Nhé); xã Phìn Hồ (huyện Nậm Pồ); và các xã: Tả Sìn Thàng, Lao Xả Phình (huyện Tủa Chùa). Đây là những xã, huyện có địa bàn rộng, các bản người Xạ Phang phân bố trong những vùng đặc biệt khó khăn nằm trong chương trình hỗ trợ 135 của Chính phủ. Điều kiện kinh tế phát triển chậm, tỷ lệ đói nghèo cao, tình hình trật tự an ninh, tình trạng di cư tự do gây nên sự xáo trộn cuộc sống. An toàn xã hội còn nhiều diễn biến phức tạp, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn.

Quan hệ phụ hệ rõ nét

Người Xạ Phang ở Điện Biên có nhiều dòng họ (chu xứ dản) Nhưu; Lò, Sĩ, Sần, Oải, Hồ, Giàng, Ly, Hoàng, Lưu... Họ quan niệm những người cùng dòng họ là những người cùng một ông bà, tổ tiên sinh ra. Tiếng Xạ Phang gọi là “thồng chui”, “thồng chú”.

Sự khác nhau giữa các dòng họ cũng có những khác nhau trong cách bố trí bát hương trên bàn thờ cúng tổ tiên (Sần khá), như: Họ Lò chỉ 1 bát hương; họ Ly, họ Vàng có 3 bát hương; họ Trần có 4 bát hương...

Ngoài ra, có một số gia đình còn lập thêm một bàn thờ nhỏ và thấp hơn bàn thờ tổ tiên để thờ cúng cho những người trong họ không lấy vợ, lấy chồng khi chết đi sẽ không được ngồi ăn cùng tổ tiên trên bàn thờ lớn.

Bàn thờ của tất cả các dòng họ đều đặt ở gian giữa, vách phía trên nhà. Người Xạ Phang chỉ cúng 3 đời từ ông bà trở lại, khi con cái lớn lên tách ra ở riêng đều phải lập bàn thờ tổ tiên. Thường thì người cha, người chồng, người con trai trưởng trong gia đình được kế tục và duy trì các nghi lễ của dòng họ như thờ cúng tổ tiên, tổ chức tham gia các lễ, lễ hội theo phong tục của dòng họ.

Gia đình người Xạ Phang có truyền thống sống đoàn kết, hòa thuận từ từ 2-3 thế hệ chung một mái nhà. Chỉ có người con trai út là ở cùng gia đình để chăm sóc, phụng dưỡng ông bà, bố mẹ. Các con cả sau khi xây dựng gia đình một thời gian, ra ở riêng thường là ở gần liền bố mẹ. Quan hệ gia đình người Xạ Phang là quan hệ phụ hệ rõ rệt. Con trai mới được thừa hưởng gia tài bố mẹ để lại và có tiếng nói quyết định trong công việc của gia đình. Trong quan hệ dòng họ, người con gái bao giờ cũng được bà,

mẹ dạy dỗ cận kề gia giáo về cách ứng xử trong gia đình theo tôn ti trật tự. Ngoài ra, người con dâu, em dâu, cháu dâu rất tôn trọng bề trên nhà chồng mình.

Bình đẳng hóa các mối quan hệ

Trước đây, người em dâu không được ngồi ăn cùng với anh chồng trong các bữa ăn hàng ngày của gia đình. Nhưng những năm gần đây, tục lệ này cũng không còn khắt khe như trước nữa. Sự bình đẳng giữa các thành viên trong gia đình dần cải thiện theo xu hướng chung của xã hội.

“Đồng bào Xạ Phang chúng tôi quan niệm rằng: Những người cùng một dòng họ không được phép kết hôn. Đồng bào sớm nhận biết được những tư tưởng lạc hậu, anh em lấy nhau xây dựng hạnh phúc là cùng huyết thống sẽ trái với luân thường đạo lý và sinh ra những đứa con dị dạng, ảnh hưởng đến sự phát triển dòng dõi của họ hàng. Vì thế, ở dân tộc Xạ Phang chúng tôi hầu như không có chuyện kết hôn cận huyết thống”, chị Ngải Lao Mẻ, Chi hội trưởng Hội phụ nữ bản Đệ Tinh 2, xã Phìn Hồ, huyện Nậm Pồ chia sẻ.

Mỗi dòng họ trong một bản làng thường bầu ra một người làm trưởng họ được gọi là “chu xuân dân”. Người này thường là người có tuổi, có kinh nghiệm, am hiểu phong tục tập quán của dòng họ mình và được mọi người tín nhiệm. Trưởng họ có vai trò hướng dẫn, chỉ bảo việc thực hiện các tập tục ma chay (te xủa), cưới xin (chịu thú), dựng nhà (xúu da chiu)...và là trung tâm liên lạc, giữ gìn tôn ti trật tự, tập tục và duy trì sự đoàn kết trong dòng họ. Đồng thời giải quyết các mối bất hòa trong và ngoài dòng họ.

Trong quan hệ dòng họ luôn luôn tương trợ lẫn nhau trong cuộc sống như việc là tang ma, làm nhà, cưới hỏi...cũng như công việc gieo trồng (chấu chiêm tổ tì), thu hoạch (xấu qiaou cha) mùa màng họ giúp đỡ nhau dưới hình thức đổi công giữa các gia đình.

Ngày nay, bản là đơn vị hành chính tập trung sinh sống của không chỉ người Xạ Phang mà nhiều dân tộc. Kinh tế, xã hội ngày càng phát triển, quan hệ xã hội đã mở rộng giao lưu giữa các dân tộc. Gia đình nào có công việc gì hệ trọng, trưởng bản thông báo cả bản cùng chung sức chung lòng giúp đỡ. Điều này khẳng định khối đoàn kết toàn dân ngày càng được củng cố và phát triển vững mạnh. Tuy nhiên, đồng bào vẫn bảo lưu khá sâu sắc những mặt biểu hiện sinh hoạt, phong tục tập quán của những mối quan hệ thân tộc có tính chất huyết thống trong bản.

“Bí ẩn” những luật tục...

Những cán bộ thuộc Bảo tàng tỉnh Điện Biên từng nhiều năm nghiên cứu, tìm hiểu về đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số như Trịnh Thị Mai, Trần Văn Hoàn, Lò Văn Hoàng, Thào A Dơ, Lê Đình Hải cho biết, đồng bào Xạ Phang là một dân tộc có nền văn hóa lâu đời, vô cùng phong phú, đa dạng và mang sắc thái đặc trưng riêng. Ngày nay, cùng với sự phát triển của xã hội, đồng bào Xạ Phang đã có nhiều tiến bộ trong đời sống xã hội. Tuy nhiên, một số quy ước, luật tục vẫn còn tồn tại hoặc đã từng tồn tại trong cộng đồng người Xạ Phang. Đó là những chuẩn mực trong ứng xử giữa các thành viên trong cộng đồng, giữa cộng đồng với môi trường xung quanh.

“Nội dung những quy ước, luật tục đó thể hiện tính cộng đồng cao bảo vệ quyền lợi, duy trì đời sống của đồng bào. Nhiều qui ước, luật tục truyền thống được cộng đồng người Xạ Phang chấp hành nghiêm chỉnh. Có thể kể đến như việc chọn đất dựng nhà. Người Xạ Phang gọi là ‘chi du chí xi phang chu’. Khi làm nhà không đặt nền nhà lấn chiếm đường đi chung, không làm nhà chỗ đất để làm nương rẫy của bản”, ông Hồ Chử Dung - Phó Bí thư Đảng ủy xã Phìn Hồ, huyện Nậm Pồ cho biết.

Cũng theo ông Dung, việc bảo vệ trật tự an ninh cũng vậy. Người Xạ Phang gọi là “Pâu hu xư chi”, nghĩa là không được trộm cắp. Không được gây mất đoàn kết giữa các gia đình, các dòng họ; không tham gia buôn bán và tàng trữ các chất ma túy.

Tương tự như vậy, đối với đất làm nương rẫy (pu xủ cô chá), khi làm nương rẫy, các gia đình chỉ được làm trên khu đất thuộc địa phận của bản mình, không được canh tác nương rẫy trên đất của thôn bản khác. Trong việc bảo vệ nguồn nước (pu xủ da lin) dòng suối dùng để làm nước sinh hoạt chung cho cả thôn bản. Vì thế, cấm tuyệt đối không được chặn thả gia súc, gia cầm trên đầu nguồn. Tất cả phải cùng nhau giữ gìn vệ sinh chung, không được chặt phá rừng. Việc bảo vệ rừng (chu xủ chư lin) quy định người dân không được chặt phá rừng bừa bãi, không tham gia buôn bán gỗ.

Mặc dù, các luật tục đó chỉ tồn tại bằng những ý niệm nhưng có tác dụng rất lớn trong đời sống sinh hoạt buộc mọi thành viên trong gia đình và cộng đồng tuân theo. Các luật tục có nội dung dễ hiểu, dễ nhớ. Nếu ai vi phạm các luật tục của bản sẽ bị trừng phạt. Ai cố tình làm trái với quy ước, luật tục chung của bản thì phải chịu hình phạt nặng nhẹ tùy theo mức độ vi phạm.

Trước đây, người Xạ Phang quan niệm, người phạm lỗi phải mổ một con lợn và mang rượu đến nhà (dần chừ thờ). Theo tục lệ mỗi gia đình có một người đàn ông đến nhà (dần chừ thờ) để nghe công bố tội trạng của người đó, người phạm lỗi đứng trước đại diện gia đình xin lỗi. Sau đó, mọi người ở lại ăn uống gọi là bữa cơm tạ lỗi để dẫn đi những kẻ vi phạm.

Ngày nay, những người vi phạm những quy ước, luật tục đó thường là phạt tiền, nhiều hay ít tùy theo mức độ vi phạm. Bởi thế, họ quan niệm việc thực hiện tốt đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các hương ước, quy ước của thôn bản còn là tiêu chí để bình xét gia đình văn hóa. Đồng thời, đó là những quy định có tác dụng thiết thực đối với cuộc sống hàng ngày của bản làng nên được người dân tích cực hưởng ứng và tự giác chấp hành.

“ Người Xạ Phang cũng coi trọng việc bảo vệ chim, thú, cá trong tự nhiên. Họ quy ước không được săn bắt bừa bãi các loại chim, thú rừng, cá trên các sông suối. Trong cưới xin, ma chay, lễ hội...người dân phải thực hiện các nghi lễ theo đúng phong tục tập quán của dân tộc mình. Không cầu kì, tốn kém, tiếp tục truyền đặt lại cho con cháu những nét văn hóa tốt đẹp của dân tộc.”

024. Quốc Định/ Điện Biên: Đa dạng, sáng tạo phổ biến pháp luật cho đồng bào miền núi// Pháp Luật Việt Nam.- Số 74.- Ngày 15/3/2021- Tr.5

Xác định công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật là cầu nối đưa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với người dân,

Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Điện Biên luôn chú trọng đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên các lĩnh vực, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của các tầng lớp nhân dân, ổn định an ninh trật tự tại địa phương.

Ông Phạm Đình Quế, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên cho biết: Sở Tư pháp với vai trò là cơ quan thường trực trong Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) của tỉnh đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện quy ước. Từ đó, nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của người dân từng bước được nâng lên.

Trong quá trình thực hiện, các cấp ủy, chính quyền luôn quan tâm và phối hợp với cơ quan chức năng. Đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, PBGDPL các cấp từng bước được củng cố, kiện toàn, đảm bảo số lượng, chất lượng. Các văn bản quy phạm pháp luật được phổ biến bằng nhiều hình thức phong phú, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn. Theo đó, hình thức tuyên truyền PBGDPL được thực hiện thông qua hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thông qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; lồng ghép tuyên truyền trong giải quyết các vụ việc hòa giải; các cuộc họp, hội nghị, giao ban; cập nhật và phổ biến kịp thời các văn bản pháp luật mới ban hành trên Công thông tin điện tử của tỉnh và cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp...

Định kỳ hàng quý, Hội đồng PBGDPL tỉnh đã biên soạn, phát hành, giới thiệu các văn bản luật cung cấp cho các báo cáo viên pháp luật trong Hội đồng triển khai thực hiện. Qua đó, Hội đồng cũng duy trì việc ký kết và thực hiện các chương trình, kế hoạch phối hợp về PBGDPL của Sở Tư pháp với các cơ quan, đơn vị như: Tòa án nhân dân tỉnh về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; Công an tỉnh về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng; Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện công tác PBGDPL trong nhà trường; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh về PBGDPL cho hội viên, phụ nữ; phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho nhân dân vùng biên giới... Song song với các hoạt động phối hợp tuyên truyền PBGDPL, hàng năm và Ngày Pháp luật Việt Nam nhiều hoạt động tuyên truyền được tổ chức tại các cơ quan, đơn vị.

Cũng theo ông Phạm Đình Quế, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tuyên truyền PBGDPL trên địa bàn còn hạn chế, đó là chương trình, đề án về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở nội dung còn chưa phù hợp với thực tiễn, dàn trải, hình thức tuyên truyền chưa hấp dẫn; việc hưởng ứng các cuộc thi tìm hiểu pháp luật còn thấp. Hơn nữa, kinh nghiệm của đội ngũ báo cáo viên và tuyên truyền viên pháp luật các cấp chưa cao.

Nguyên nhân chủ yếu là do một số thành viên Hội đồng chưa thực sự quyết tâm, còn xem nhẹ công tác PBGDPL nên thiếu sự chỉ đạo quyết liệt; điều kiện kinh tế- xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh còn nhiều khó khăn; đặc biệt do ảnh hưởng của dịch Covid -19 vừa qua, đã gây nhiều khó khăn cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai công tác PBGDPL, nhất là hạn chế các hoạt động tập trung đông người dẫn đến số liệu và kết quả triển khai thực hiện công tác PBGDPL giảm sâu.

Để công tác tuyên truyền PBGDPL đạt hiệu quả cao, thời gian tới, Hội đồng tỉnh tiếp tục đổi mới nội dung, đa dạng hình thức tuyên truyền; đẩy mạnh tuyên truyền, PBGDPL cho các đối tượng đặc thù, người dân ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng trọng điểm về vi phạm pháp luật. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của tỉnh để triển khai có hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn... Từ đó góp phần ngăn chặn, hạn chế những hành vi vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước bằng pháp luật của các cấp chính quyền.

Tính từ năm 2020 đến nay, các cơ quan, tổ chức, đoàn thể tỉnh và UBND các cấp đã tổ chức được 7.391 cuộc/ đợt phổ biến pháp luật trực tiếp cho hơn 464.904 lượt người tham dự; 5 cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho 3.714 lượt người tham dự; phát hành 358.059 bản tài liệu PBGDPL(trong đó có 1.157 tài liệu được đăng tải trên internet). Đặc biệt là trong bối cảnh dịch bệnh Covid- 19 diễn biến phức tạp, để chung tay thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch nhằm giảm thiểu tình trạng lây nhiễm dịch bệnh, công tác tuyên truyền, PBGDPL nâng cao ý thức của người dân được chú trọng. Hình thức tuyên truyền kết hợp trực tiếp, trong các cuộc họp, hội nghị với ban hành văn bản, tờ rơi, pano, áp phích, loa phát thanh đến tận thôn, bản...

025. Xuân Tư/ “Tín dụng đen” sập bẫy cả đồng bào dân tộc thiểu số// Gia đình và xã hội.- Số 31.- Ngày 13/3/2021 - Tr.14

Lợi dụng sự khó khăn của đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng cao Điện Biên, một số đối tượng đã thực hiện các hoạt động phạm tội liên quan đến “tín dụng đen” như cho vay nặng lãi, siết nợ, đòi nợ thuê, cưỡng đoạt tài sản. Thực trạng này khiến nhiều người dân vùng cao rơi vào hoàn cảnh mất nhà do không có đủ khả năng hoàn trả, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

Triệt phá đường dây “tín dụng đen”

Điện Biên Đông là địa phương từng xảy ra tình trạng “tín dụng đen” bởi sự xuất hiện của một đối tượng có tên Nguyễn Thế Trì (sinh năm 1974, trú tại bản Mường Luân 1, xã Mường Luân, huyện Điện Biên Đông). Đây là đối tượng có điều kiện về kinh tế, không đăng ký kinh doanh, tự đứng ra cho một số người dân trên địa bàn xã Mường Luân và các xã lân cận vay tiền với lãi suất cao, từ 104 - 189%/năm. Hoạt động "tín dụng đen" mà đối tượng Nguyễn Thế Trì thực hiện đã đẩy nhiều trường hợp thế chấp sổ đỏ để vay tiền nhưng do lãi suất cao, không đủ khả năng trả nợ phải chuyển nhượng sổ đỏ cho đối tượng này.

Theo ông Lò Văn Mai, Chủ tịch UBND xã Mường Luân, mặc dù cấp ủy, chính quyền địa phương đã tuyên truyền đến nhân dân trên địa bàn tuyệt đối không vay tiền của đối tượng này nhưng có nhiều hộ dân vẫn vay. Chính quyền xã đã đẩy mạnh tuyên truyền, vận động bà con vay tiền theo nguồn vốn của Ngân hàng Chính sách xã hội để phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, bởi việc vay vốn bên ngoài sẽ không kiểm soát được nguồn vốn và lãi suất cũng không cụ thể, rõ ràng.

Sau thời gian thu thập thông tin, tài liệu từ nhiều nguồn cung cấp, Công an tỉnh Điện Biên đã nắm rõ được hoạt động phạm tội liên quan đến “tín dụng đen” của đối

tượng Nguyễn Thế Trì. Công an tỉnh đã xác lập chuyên án 1220T để đấu tranh, triệt phá đường dây hoạt động "tín dụng đen" này. Ngày 17/12/2020, Phòng Cảnh sát Hình sự (Công an tỉnh) chủ trì, phối hợp với Công an huyện Điện Biên Đông phá chuyên án 1220T, bắt Nguyễn Thế Trì. Qua quá trình điều tra, khám xét nơi ở của đối tượng, lực lượng Công an đã thu giữ nhiều đồ vật, tài liệu có liên quan đến hoạt động phạm tội của đối tượng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thế Trì về hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

Theo Thượng tá Nguyễn Ngọc Thắng, Phó Giám đốc Công an tỉnh Điện Biên, những năm gần đây, các loại hình kinh doanh, đặc biệt là kinh doanh dịch vụ tài chính trên địa bàn tỉnh không ngừng gia tăng, nhiều đối tượng đã lợi dụng loại hình kinh doanh này để thực hiện các hoạt động phạm tội liên quan đến "tín dụng đen" như cho vay lãi, siết nợ, đòi nợ thuê, cưỡng đoạt tài sản... Từ năm 2019 đến tháng 3/2021, Công an tỉnh đã phát hiện, bắt giữ 8 vụ, 13 bị can về các hành vi liên quan đến "tín dụng đen".

Thượng tá Nguyễn Ngọc Thắng cho biết, kết quả điều tra cho thấy, nạn nhân của "tín dụng đen" chủ yếu là thanh thiếu niên không có việc làm hoặc việc làm không ổn định, tham gia cờ bạc, cá độ, lô đề, nghiện hút ma túy... do không có tiền phải đi vay "nóng" để tiêu xài với lãi suất cao. Bên cạnh đó, nhiều người dân có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản thế chấp, phần nhiều là người dân tộc thiểu số do thiếu hiểu biết nên bị các đối tượng chèn ép, thu lãi cao gấp nhiều lần so với quy định. Đa số các nạn nhân bị đe dọa, sợ bị trả thù không dám tố giác, một số không hợp tác với cơ quan chức năng dẫn đến công tác điều tra, xử lý tội phạm này chưa cao, tội phạm vẫn còn nhiều.

Mặt khác, các đối tượng phạm tội triệt để lợi dụng các cơ sở kinh doanh dịch vụ tài chính, cho vay, cầm đồ để thực hiện các hành vi cho vay lãi nặng. Nhiều đối tượng có điều kiện về kinh tế, không đăng ký kinh doanh, tự đứng ra cho vay thu lãi cao; lãi suất cho vay chủ yếu là tự thỏa thuận, không thể hiện trên giấy tờ nên công tác phát hiện, điều tra, xử lý gặp nhiều khó khăn.

Cũng theo Thượng tá Nguyễn Ngọc Thắng, để ngăn chặn tình trạng "tín dụng đen" trên địa bàn Điện Biên, Công an tỉnh sẽ tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động "tín dụng đen". Trong đó, sẽ huy động sự tham gia đồng bộ của cả hệ thống chính trị vào công tác phòng chống tội phạm; phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân trên địa bàn, đặc biệt là nhấn mạnh về các phương thức, thủ đoạn cho vay lãi nặng, các hành vi đòi nợ trái pháp luật, hậu quả của "tín dụng đen". Qua đó, để người dân nâng cao ý thức cảnh giác, tích cực phối hợp với các cơ quan chức năng phát hiện, đấu tranh, tố giác với loại tội phạm này và chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật.

Bên cạnh đó, lực lượng Công an sẽ phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường kiểm tra, xử lý đối với các cơ sở cầm đồ, kinh doanh tài chính vi phạm, lợi dụng kinh doanh để hoạt động cho vay lãi nặng. Lực lượng Công an triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, chủ động nắm chắc tình hình, thường xuyên rà soát, kịp

thời phát hiện, bắt giữ các đối tượng hoạt động cho vay lãi nặng trên địa bàn, các đối tượng ngoại tỉnh, đối tượng hoạt động lưu động; kiên quyết không để hình thành các băng nhóm tội phạm “tín dụng đen” hoạt động có tổ chức kiểu “xã hội đen”.

Công an tỉnh tập trung lực lượng nhanh chóng điều tra, làm rõ các vụ việc liên quan đến “tín dụng đen”; phối hợp với Viện Kiểm sát, Tòa án nhân dân các cấp đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy xét, xử lý các vụ án liên quan đến “tín dụng đen”, lựa chọn đưa một số vụ án điển hình ra xét xử lưu động nhằm nâng cao hiệu quả công tác răn đe, giáo dục, phòng ngừa trong nhân dân.

026. Bình Minh/ Bắt 3 đối tượng vận chuyển 12 bánh heroin trên xe khách// Công an nhân dân.- Số 5721.- Ngày 27/3/2021 - Tr.1

Ngày 23-3, tại phường Xuất Hóa, TP Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Bắc Kạn phối hợp với Cục cảnh sát điều tra ma túy, Bộ công an bắt giữ 3 đối tượng vận chuyển trái phép 12 bánh ma túy. 3 đối tượng gồm: Lò Văn Xuân, 26 tuổi; Lương Văn Hồng, 47 tuổi; Quảng Văn Thương, 45 tuổi, cùng trú tại huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. 12 bánh ma túy có khối lượng 4.204,64g được 3 đối tượng chia mỗi người 4 bánh, cất giấu trong ba lô, trong túi áo ấm và dắt trong người..., đi xe khách tuyến Hà Nội- Cao Bằng đến địa điểm trên thì bị bắt giữ. Bước đầu các đối tượng khai nhận chỉ là người vận chuyển thuê số ma túy này tới Cao Bằng để tiêu thụ. Mở rộng điều tra, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với 3 đối tượng về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, đồng thời tổ chức khám xét nhà của các đối tượng tại tỉnh Điện Biên. Hiện vụ việc tiếp tục điều tra mở rộng.

027. Tội Phạm Ma Túy Trích nguồn báo Nhân Dân// Số 23886.- Ngày 18/3/2021 - Tr.7

Ngày 17-3 Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên phối hợp với các lực lượng chức năng triệt phá thành công hai chuyên án lớn về ma túy; thu giữ 3,2kg hê- rô -in, 30 nghìn viên ma túy tổng hợp và 1kg thuốc phiện.

Cụ Thể 4 giờ ngày 17-3, tổ công tác gồm: Phòng Phòng chống ma túy và tội phạm (Bộ đội Biên phòng tỉnh); Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế Tây Trang và Công an huyện Điện Biên phối hợp bắt giữ hai đối tượng là anh em ruột: Lầu A Dưa (SN 1983) và Lầu A Cú (SN 1994), cùng trú tại bản Púng Bửa, xã Na Ú, huyện Điện Biên (tỉnh Điện Biên) về hành vi mua bán, vận chuyển ma túy; tang vật thu giữ gồm chín bánh hê- rô- in (trọng lượng 3,2 kg). Sau đó, đến khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực mốc 71 (thuộc địa phận bản Long Đạo, xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên), Phòng Phòng chống ma túy và tội phạm phối hợp Phòng PC04 (Công an tỉnh Điện Biên) đã bắt giữ Lò Văn Chun (SN 1974), trú tại bản Huổi Lái, huyện Mường Mây, tỉnh Phong Sa Lý (Lào) cùng tang vật 30 nghìn viên ma túy tổng hợp, 1kg thuốc phiện, một súng kíp, một dao nhọn và một điện thoại di động.

Tại cơ quan điều tra, cả ba đối tượng: Dưa, Cú, Chun đều khai nhận đã mua ma túy từ khu vực biên giới, trên đường vận chuyển đi tiêu thụ thì bị lực lượng chức năng bắt giữ.

028. TRƯỜNG LONG/ Bắt hai đối tượng, thu 4 bánh heroin// Công an nhân dân số 5715.- Ngày 21/3/2021 - Tr. 5

Qua công tác nắm tình hình, Công an tỉnh Điện Biên phát hiện một đường dây mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy có tổ chức, hoạt động liên tỉnh trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Phòng CSĐT tội phạm về ma túy, Công an tỉnh đã xác lập chuyên án để đấu tranh triệt phá. Hồi 17h30' ngày 19/3, tại xã Tủa Thàng, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, Phòng CSĐT về tội phạm ma túy, Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các nghiệp vụ Công an tỉnh, Bộ Công an, Cục Hải quan tỉnh, Công an các huyện tổ chức phá chuyên án 321C, bắt quả tang hai đối tượng Vàng A Chớ (SN 1995), HKTT thôn Phìn Páo, xã Trung Lèng Hồ, Bát Xát, Lào Cai và Vàng A Thái (SN 1989), HKTT bản Chổng Sur A, xã Phì Nhì, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ 4 bánh heroin (khối lượng 1,4 kg) 1 xe máy và nhiều tài liệu có liên quan. Các đối tượng khai nhận mua bán ma túy từ khu vực biên giới, đang vận chuyển đưa đi địa phương khác để tiêu thụ thì bị phát hiện bắt giữ.

029. TRẦN HÀ/ Bắt hai đối tượng tàng trữ và lưu hành tiền giả// Quân đội nhân dân.- Số 21534.- Ngày 22/3/2021 - Tr.8

Ngày 21/3, Công an huyện Nậm Pồ (Điện Biên) cho biết, đơn vị vừa phá thành công chuyên án DT321, bắt giữ hai đối tượng có hành vi tàng trữ, lưu hành tiền giả, thu giữ 90.600 nhân dân tệ giả. Theo đó, qua công tác nắm tình hình, Công an huyện Nậm Pồ phát hiện trên địa bàn xuất hiện một số đối tượng nghi vấn, có hành vi dùng tiền nhân dân tệ giả để mua bán, trao đổi, nên chỉ đạo các đội nghiệp vụ tiến hành điều tra, đồng thời báo cáo Ban giám đốc Công an tỉnh Điện Biên. Sau khi có đầy đủ chứng cứ, ngày 15/3, Công an huyện Nậm Pồ tiến hành bắt giữ đối tượng Vàng A Chăng (sinh năm 1988), trú tại xã Vàng Đán, Huyện Nậm Pồ; thu giữ 885 tờ tiền giấy giả loại 100 nhân dân tệ. Tiếp đó, đơn vị phối hợp với Công an tỉnh Lào Cai bắt giữ đối tượng Lý Sùng (sinh năm 1989), trú tại bản Lầu, huyện Mường Khương (Lào Cai); thu giữ 21 tờ tiền giả loại 100 nhân dân tệ và 4 khẩu súng tự chế, 4kg thuốc súng, 1 túi đạn bi sắt và 1 viên đạn tự chế. Hiện chuyên án đang được điều tra mở rộng.

030. Nguyễn Hải - Kim Huệ/ Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên: Quan điểm chỉ đạo ngược nhau của hai Phó Chủ tịch huyện, người dân thiệt ai chịu?// Người cao tuổi.- Số 64.- Ngày 31/3/2021- Tr.11

Ông Lò Thành An mua đất ở khu vực Pú Đôn, xã Thanh Nưa của ông Lò Văn Nhui và đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sổ đỏ). Trong khi đất không bị thu hồi, đang sử dụng, nhưng năm 2005, ông Phạm Văn Bách, Phó Chủ tịch UBND huyện Điện Biên chỉ đạo UBND xã Thanh Nưa thu hồi đất của hộ ông Nhui... Còn năm 2020, ông Ngô Xuân Chinh, Phó Chủ tịch UBND huyện Điện Biên lại cho rằng, không phải đất của ông Nhui; làm cho quyền và lợi ích hợp pháp của ông An đang bị xâm phạm...

Lấy đất của dân khai hoang và đang sử dụng ổn định cấp cho cán bộ

Theo phản ánh, năm 1964, ông Lò Văn Nhui khai hoang mảnh đất chân đồi Pú Đôn, xã Thanh Nưa để sử dụng, không có tranh chấp, sau này bán cho bà Lò Thị Cương (bà Cương cho con là ông Lò Thành An). Đến năm 2009, ông Nhui làm đơn xin cấp sổ đỏ, thì mới biết, hơn 1.200m² đất ở khu vực chân đồi Pú Đôn đã bị UBND xã Thanh Nưa lấy giao cho một số cán bộ UBND xã Thanh Nưa từ năm 2003. Năm 2008-2011, UBND huyện Điện Biên cấp sổ đỏ cho các hộ gia đình, cá nhân được xã cấp đất. Đến năm 2014, UBND huyện Điện Biên ra các Quyết định số 2400, 2404, 2405... thu hồi đất và hủy bỏ sổ đỏ của cá nhân do trước đó cấp sai. Bất ngờ, UBND huyện lại giao cho UBND xã Thanh Nưa quản lý và đưa vào kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất, thông qua tại Nghị quyết số 46/NQ-HĐND, ngày 7/7/2017 của HĐND huyện Điện Biên và Kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất giai đoạn năm 2017-2020, trên địa bàn huyện Điện Biên.

Không đồng ý với việc đất mua, nhưng lại được đưa vào đấu giá, ông An làm đơn gửi các cơ quan chức năng và báo chí đề nghị xem xét, giải quyết việc cấp sổ đỏ cho ông diện tích đất khu vực Pú Đôn, xã Thanh Nưa.

Chỉ đạo của 2 Phó Chủ tịch có trái ngược?

Được biết, ngày 16/3/2015, UBND huyện Điện Biên có Thông báo số 31/TB-UBND về việc ông Phạm Văn Bách, Phó Chủ tịch UBND huyện kết luận tại cuộc họp bàn giải quyết các trường hợp vi phạm về sử dụng đất tại địa bàn xã Thanh Nưa: Đối với khu vực đấu giá quyền sử dụng đất tại đội 13, bản Mễn, xã Thanh Nưa của hộ ông Lò Văn Nhui. Yêu cầu UBND xã Thanh Nưa tăng cường công tác quản lý đối với diện tích 2.400m² đất đã thu hồi của hộ gia đình ông Nhui để sau khi được UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2015 sẽ đưa vào đấu giá quyền sử dụng đất.

Sau khi ông An phát hiện, tiếp tục làm đơn phản ánh, kiến nghị gửi UBND huyện Điện Biên, UBND xã Thanh Nưa. Đến ngày 2/7/2020, UBND xã Thanh Nưa có Văn bản số 56/BC-UBND gửi UBND huyện Điện Biên về việc phối hợp giải quyết đối với đề nghị cấp sổ đỏ tại khu vực chân đồi Pú Đôn, xã Thanh Nưa.

Ngày 14/7/2020, Phòng Tài Nguyên và Môi trường (TN&MT) huyện Điện Biên có Báo cáo số 352/BC-TNMT gửi UBND huyện Điện Biên về việc phối hợp giải quyết đề nghị cấp sổ đỏ tại khu vực chân đồi Pú Đôn, xã Thanh Nưa. Theo đó, Phòng TN&MT đề xuất giao UBND xã Thanh Nưa phối hợp với Trung tâm Quản lý đất đai huyện hướng dẫn cho ông An trích đo địa chính thửa, lập hồ sơ cấp sổ đỏ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, bảo đảm đúng trình tự và thủ tục theo quy định. UBND xã Thanh Nưa có trách nhiệm tổ chức kiểm tra xác minh nguồn gốc đất, tính phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, hoàn thiện hồ sơ cấp sổ đỏ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho ông An để nộp tại một cửa liên thông của huyện theo quy định. Trung tâm Quản lý đất đai, Phòng TN&MT có trách nhiệm kiểm tra, thẩm định hồ sơ cấp sổ đỏ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất của ông An, nếu đủ điều kiện trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt bảo đảm đúng quy định.

Đến ngày 20/7/2020, UBND huyện Điện Biên có Văn bản số 1175/UBND-TNMT gửi UBND xã Thanh Nưa; Trung tâm Quản lý đất đai huyện; Phòng TN&MT

huyện và ông An về việc giải quyết đề nghị cấp sổ đỏ tại khu vực chân đồi Pú Đôn, xã Thanh Nưa theo như Báo cáo đề xuất số 352 của Phòng TN&MT.

Ngày 9/9/2020, UBND xã Thanh Nưa tổ chức xác định ranh giới thửa đất ông An về việc đề nghị cấp sổ đỏ tại chân đồi Pú Đôn. Xét thấy sự việc vượt quá thẩm quyền giải quyết của UBND xã Thanh Nưa, nên ngày 22/9/2020, UBND xã Thanh Nưa có Báo cáo số 197/BC-UBND gửi UBND huyện Điện Biên, Phòng TN&MT huyện Điện Biên để báo cáo và thống nhất hướng giải quyết.

Nhưng bất ngờ, ngày 30/12/2020, UBND huyện Điện Biên có Thông báo số 114/TB-UBND về kết luận của ông Ngô Xuân Chính, Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện tại cuộc họp thống nhất giải quyết đơn thư đề nghị cấp sổ đỏ tại khu vực chân đồi Pú Đôn, xã Thanh Nưa. Theo đó, ông Chính kết luận và giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị phối hợp triển khai: Đối với diện tích 2.113,1m² theo hồ sơ trích đo thửa đất do bà Cương và ông An chỉ mốc giới tại thực địa ngày 9/9/2020. Theo báo cáo của cơ quan chuyên môn có 1.200m² trùng với diện tích đã được các cơ quan kết luận không phải đất của ông Nhui, đã được thu hồi giao cho UBND xã Thanh Nưa quản lý; diện tích 913,1m² đất còn lại là đất của Lâm trường Điện Biên...

Được biết, từ trước đến nay hộ gia đình ông Nhui, hay ông An vẫn sử dụng, cũng không nhận được bất kỳ văn bản nào của UBND huyện hay xã về việc thu hồi đất của mình đang sử dụng. Nhưng căn cứ theo kết luận của 2 ông Phó Chủ tịch UBND huyện Điện Biên có sự trái ngược nhau.

Ngày 4/2/2021, UBND tỉnh Điện Biên có Văn bản số 333/UBND-KSTT xử lý nội dung đề nghị của Tạp chí Người cao tuổi gửi UBND huyện Điện Biên. Theo đó, UBND tỉnh yêu cầu UBND huyện Điện Biên xem xét, xử lý phản ánh của phóng viên liên quan đến đơn thư kiến nghị của ông An theo thẩm quyền; thông báo kết quả xử lý bằng văn bản đến ông An và Tạp chí Người cao tuổi; báo cáo UBND tỉnh trước ngày 23/2/2021.

Đến ngày 19/2/2021, UBND huyện Điện Biên có Văn bản số 226/UBND-TNMT trả lời Tạp chí Người cao tuổi. Ông Ngô Xuân Chính, Phó Chủ tịch UBND huyện Điện Biên vẫn trả lời y nguyên như Thông báo số 114/TB-UBND ngày 30/12/2020. Do vậy, ông Chính cho rằng việc cấp sổ đỏ cho ông An là không thực hiện được.

Vậy, đâu là sự thật. Tạp chí Người cao tuổi đề nghị UBND tỉnh Điện Biên giao cho Thanh tra tỉnh vào cuộc làm rõ, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của ông Lò Thành An.

031. NGỌC DIỆP/ Điện Biên: Một người 'chết oan' tại khu tái định cư dự án cảng hàng không?// Giáo dục và Thời đại.- Số 68.- Ngày 20/3/2021 - Tr.13

Ngày 13/3, một người đàn ông tử vong tại điểm tái định cư số III dự án nâng cấp, cải tạo cảng hàng không Điện Biên. Khi sự việc xảy ra, cả chủ đầu tư và nhà thầu đều khẳng định họ... vô can(?).

Người đàn ông nhặt rác tử vong tại khu “đất bản”

Khoảng 17 giờ, ngày 13/3, ông N.V.K (SN 1968, trú tại tổ 21, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ) thiệt mạng tại khu vực giải phóng mặt bằng Khu tái định cư số III (tổ 5, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên). Đây là vị trí thuộc dự án nâng cấp, cải tạo cảng hàng không Điện Biên.

Ông K đi vào khu vực công trường đang thi công phá dỡ, giải phóng mặt bằng để thu nhật phế liệu. Trong lúc thu nhật, bức tường đổ sập, đè trúng người khiến ông K tử vong tại chỗ.

Theo Quyết định 1083 ngày 29/10/2019 của UBND tỉnh Điện Biên Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Điểm tái định cư số III dự án Nâng cấp, cải tạo cảng hàng không Điện Biên thì UBND thành phố Điện Biên Phủ là chủ đầu tư của dự án nói trên.

Ông Tòng Văn Chung - Phó Giám đốc BQLDA TP Điện Biên Phủ cho biết, đơn vị mình “chưa kí biên bản bàn giao mặt bằng” tại khu vực xảy ra tai nạn. Ông Chung khẳng định, mặt bằng vẫn thuộc quyền quản lý của Trung tâm quản lý đất đai (TTQLĐĐ) thành phố. Việc nhà thầu là Công ty Cổ phần (CTCP) Đường bộ 226 đến phá dỡ tường rào, san ủi mặt bằng khu tái định cư là để “hỗ trợ” người dân hay như thế nào thì BQLDA không biết(?).

Trao đổi qua điện thoại với ông Nguyễn Xuân Thủy - Giám đốc Công ty CP Đường bộ 226 khẳng định, đơn vị mình không liên quan. “Cái này anh không biết. Vì đơn vị anh đã được nhận mặt bằng sạch đâu?. Về nguyên tắc là khi nhận “mặt bằng sạch” từ chủ đầu tư thì anh mới được phép thi công. Còn việc tai nạn xảy ra như thế nào thì anh cũng không biết. Đó là việc người dân hỗ trợ nhau tháo dỡ nhà cửa!”, ông Thủy nói.

Mặt bằng “tự hóa” đất nền sạch...

Trái ngược với những lý giải của đại diện chủ đầu tư và nhà thầu, TTQLĐĐ TP Điện Biên Phủ cho biết mặt bằng khu tái định cư số III đã được bàn giao.

“Sáng thứ 6 (tức 12/3/2021) các bên đã thống nhất bàn giao mặt bằng cho thành phố. Trong buổi đó có đại diện hộ gia đình, Tổ trưởng dân phố, phường, cả người đại diện BQLDA là anh Long. Khi bàn giao thực địa thì người dân, đại diện chính quyền ký trước, các ban, ngành họ sẽ về ký sau vì nguyên tắc người ký phải là thủ trưởng đơn vị. Nhưng hôm sau thì bên BQLDA họ cũng vẫn chưa thấy ký nhận”, lãnh đạo TTQLĐĐ TP Điện Biên Phủ nói.

Ông Tòng Văn Chung cho rằng, buổi làm việc giữa các bên vào ngày 12/3 chỉ là “kiểm tra mặt bằng” chứ chưa phải bàn giao. Ông còn quả quyết rằng đến ngày 19/3, đơn vị ông vẫn chưa được nhận mặt bằng từ các bên.

“Người dân mới bàn giao trước hôm bị đổ (12/3). Anh em vào trong đấy kiểm tra mặt bằng nhưng chưa giao. Cho đến giờ phút này anh chưa được ký”, ông Tòng Văn Chung nói.

Ông Đàm Văn Quyên - Tổ trưởng Tổ dân phố số 5, phường Thanh Trường nói: “Hôm đó dân chỉ ký là bàn giao hết mặt bằng cho bên Công ty CP Đường bộ 226 người ta thi công thôi. Thành phần gồm: Phố, phường, gia đình, ký bàn giao với chủ

đầu tư người ta nhận mặt bằng. Bàn giao xong thì ngày hôm sau họ thi công. Họ cho máy đến rồi họ đập tường, chứ người dân người ta đập làm gì? Dân người ta chỉ lấy những thứ gì đáng lấy, rồi còn lại bàn giao lại hết”.

Về vụ tử vong, ông Quyên nói do doanh nghiệp làm liều: “Quá trình thi công do Công ty 226 làm không an toàn thôi. Khi anh thi công anh phải căng dây, chắn, cấm mọi người vào, có người hướng dẫn chứ. Cứ cho người ta vào nhặt sắt vụn ào ào như thế, tai nạn xảy ra. Người ta lái máy xúc tận bên kia, cả bức tường đổ dọc xuống như thế, chết cả người. Đó là trách nhiệm của doanh nghiệp”.

Trong lúc BQLDA và nhà thầu chưa biết mặt bằng dự án đang trong “tay” ai thì điều “kì diệu” đã xảy ra. Chỉ sau 8 ngày kể từ ngày “kiểm tra thực địa” như ý của vị phó giám đốc BQLDA, ngày 19/3, mặt bằng bỗng chốc “thoát xác” trở thành khu đất nền phẳng phiu. Những đồng cỏ nát, cây cối, hoa màu trên đất của dân đã không còn. Thay vào đó là nền đất mới rộng rãi được san gạt chẵn chu, lu lèn chắc chắn.

Đem điều “kì diệu” này đến hỏi đại diện chủ đầu tư thì ông Tòng Văn Chung cũng chỉ cười trừ.

“Chú hỏi anh cái đây thì anh chịu! Về nguyên tắc TTQLĐĐ bàn giao cho bọn anh, bọn anh mới bàn giao cho đơn vị thi công. Đó là về quy trình chú ạ! Thế nên nó vẫn thuộc quyền quản lý của hộ gia đình và bên TTQLĐĐ. Anh còn chưa nhìn thấy cái biên bản, không biết các hộ gia đình đã ký chưa?”, ông Chung nói.

Người dân đã chủ động nhường đất để tạo mặt bằng triển khai dự án. Chủ đầu tư cũng như nhà thầu chưa nhận được mặt bằng. Vậy nhưng, Khu tái định cư số III thuộc dự án Nâng cấp, cải tạo cảng hàng không Điện Biên bỗng chốc san gạt sạch sẽ “kì diệu”.

Vậy, ai đã “phù phép” đất bản thành sạch ở khu tái định cư dự án Nâng cấp, cải tạo cảng hàng không Điện Biên?

Dự án đầu tư xây dựng Điểm tái định cư số III dự án Nâng cấp, cải tạo cảng hàng không Điện Biên đầu tư với mục tiêu: Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, tạo mặt bằng bố trí tái định cư cho khoảng 230 hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án nâng cấp, cải tạo cảng hàng không Điện Biên. Đất nền san ủi khoảng 2,56ha. Tổng mức đầu tư hơn 90 tỷ đồng. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn thu từ chuyển quyền sử dụng đất; đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản trên đất, nguồn tăng thu NSDP và nguồn vốn đầu tư trong cân đối NSDP theo kế hoạch hàng năm của tỉnh. Thời gian thực hiện dự án: 2019 - 2021.

032. NGỌC TUẤN/ Chọn SGK lớp 2 và lớp 6 tại Điện Biên: Cần giai đoạn thực nghiệm// Giáo dục và Thời đại.- Số 68.- Ngày 20/3/2021 - Tr.6

Ngành GD-ĐT tỉnh Điện Biên đang nỗ lực triển khai lựa chọn sách giáo khoa (SGK) lớp 2 và lớp 6. Không ít nhà quản lý và giáo viên đứng lớp mong có giai đoạn dạy thực nghiệm để có bộ sách “tròn trịa” cũng như phương pháp dạy phù hợp trước khi đưa vào giảng dạy.

Hoàn thành chọn sách

Đến thời điểm này, các trường học đã thực hiện xong việc lựa chọn những bộ SGK mình mong muốn đưa vào giảng dạy, gửi danh sách tổng hợp về phòng GD&ĐT.

Tuy nhiên, không ít người vẫn băn khoăn vì khung thời gian nghiên cứu SGK được xây dựng chưa đủ để có thể đưa ra quyết định thấu đáo.

“Chúng tôi được nhà trường tạo nhiều điều kiện thuận lợi để tham gia nghiên cứu SGK điện tử, các buổi tập huấn. Song tôi nghĩ trong khoảng thời gian ngắn như vậy khó có thể đọc, hiểu từng bài của từng bộ SGK. Vậy nên qua nghiên cứu thấy bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống có nhiều bài học hay, phù hợp với học sinh của mình thì chúng tôi chọn”, cô Lò Mai Hương - giáo viên Trường Tiểu học Thanh Hưng, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên chia sẻ.

Sau khi có văn bản chỉ đạo của sở GD&ĐT, Trường Tiểu học Thanh Hưng khẩn trương thành lập Hội đồng chọn SGK. Trong đó huy động 10 giáo viên dạy giỏi, có kinh nghiệm tham gia hội đồng chọn sách. Quan điểm của nhà trường, chọn SGK phải phù hợp với học sinh, phù hợp với đặc điểm vùng miền. Đồng thời, SGK phải dễ dạy, dễ hiểu. Sau thời gian nghiên cứu các bộ SGK được giới thiệu, đơn vị này đã quyết định chọn bộ Kết nối tri thức với cuộc sống.

Chuẩn bị cho việc lựa chọn SGK, Trường PTDTBT THCS Trung Thu cũng đã chuẩn bị khá chu đáo. Thầy Ngô Sơn Ngân - Hiệu trưởng cho biết; Trường tham gia buổi hội thảo trực tuyến với các nhà xuất bản của 3 bộ SGK gồm: Cánh Diều, Kết nối tri thức với cuộc sống và Chân trời sáng tạo.

Chúng tôi được nghe giới thiệu, nghiên cứu qua bản điện tử. Trường họp và phân công thành viên tham gia lựa chọn SGK. Trong quá trình nghiên cứu, lựa chọn, các thành viên có trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu lựa chọn cuốn/bộ sách mình ưng ý nhất.

Dạy thực nghiệm để “nhặt sạn”

“SGK mới nên giáo viên muốn trải qua giai đoạn dạy thực nghiệm để trải nghiệm thực tế, đúc rút kinh nghiệm, tránh được những hạt sạn không đáng có”, thầy Trần Văn Xuyên - Hiệu trưởng Trường Tiểu học Thanh Hưng chia sẻ.

Đồng tình với quan điểm trên, thầy Ngô Sơn Ngân cho biết: Giáo viên chọn sách theo kế hoạch thời gian. Để thực sự hiểu từng bài, cuốn sách, cần thêm thời gian nghiên cứu, tìm ra phương pháp phù hợp ứng dụng vào thực tiễn.

Để lựa chọn SGK lớp 2, Trường Tiểu học Trung Thu, huyện Tủa Chùa đã thành lập hội đồng chọn sách gồm 13 người. Trong đó, có 10 giáo viên bộ môn, 2 người trong Ban giám hiệu nhà trường và 1 người đại diện cha mẹ học sinh. Những giáo viên tham gia chọn sách đều phải kiêm nhiệm việc giảng dạy, vừa nghiên cứu, tham gia tập huấn. Họ chỉ được ưu tiên miễn giảm các hoạt động tập thể như: Lao động, vệ sinh trường học.

Theo thầy Phạm Hữu Thành - Hiệu trưởng Trường Tiểu học Trung Thu, tham gia lựa chọn sách đều là giáo viên chủ nhiệm. Những buổi thầy cô đi nghiên cứu sách và lựa chọn sách, chúng tôi bố trí người khác dạy thay tạm thời chứ không thể cho

ngủ hẳn được. Do vậy, thầy Thành mong muốn SGK trước khi đưa vào giảng dạy thực tế, tốt nhất là phải qua giai đoạn dạy thực nghiệm.

“Giáo viên trực tiếp giảng dạy, học sinh cũng được tiếp cận sẽ phát hiện ra các vấn đề, nội dung chưa phù hợp. Thầy cô cũng có thể trao đổi phương pháp dạy học lý sau giờ dạy thực nghiệm”, thầy Thành nói thêm.

033. Ngọc Diệp - Huệ Trang/ Tiếp lửa tri thức cho sinh viên vùng cao // Giáo dục và thời đại.- Số 73.- ngày 26/3/2021 - Tr.14

Người thầy năng động, nội lực và tâm huyết trong mọi suy nghĩ, hành động để cống hiến và tiếp lửa tri thức cho sinh viên vùng cao. Đó là cảm nhận của thế hệ học trò khi nhắc đến thầy Trần Thanh Bắc- giảng viên trường Cao đẳng Sư phạm Điện Biên.

Hút sinh viên vào giờ học sáng tạo

Gặp ThS Trần Thanh Bắc, dễ thấy ở anh sự nhiệt huyết, sáng tạo, tràn đầy năng lượng ở bất cứ công việc nào được giao phó.

Thầy Bắc kể: Từ bé tôi đã có ước mơ là thầy giáo, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Mảnh đất xứ Thanh đầy nắng gió và khắc nghiệt đã hun đúc cho Bắc ý chí mạnh mẽ và nghị lực bền bỉ trong học tập, giúp anh bước chân vào giảng đường Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2, ngành Việt Nam học.

Không giống như bao bạn bè lựa chọn nơi phố thị náo nhiệt để bắt đầu sự nghiệp, Bắc được thầy cô tư vấn và chọn cho mình một lối đi riêng, gắn bó với Trường Cao đẳng Sư phạm Điện Biên.

Mảnh đất Điện Biên lịch sử từng là địa danh thu hút sự tò mò của cậu sinh viên trẻ về văn hóa các dân tộc và thôi thúc anh tìm đến bởi câu nói của nhà văn Nguyễn Khải trong truyện ngắn Mùa lạc: “Sự sống nảy sinh từ trong cái chết, hạnh phúc hiện hình từ những hi sinh, gian khổ”.

“Vậy mà thấm thoát 10 năm đã trôi qua. Một chặng đường dài với nhiều kỷ niệm, khát vọng, ước mơ hoài bão, đủ để tôi gây dựng tình yêu với nghề giáo trên mảnh đất Điện Biên sương gió này”, Bắc trầm ngâm.

Nhớ về những ngày đầu nhận công tác tại trường, Bắc gặp không ít khó khăn bởi tỷ lệ học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số chiếm trên 92%, gồm các dân tộc Thái, Mông, Lào, Khơ Mú, Xạ Phang... Khác nhau về văn hóa sinh hoạt, lối sống, ngôn ngữ, các em thường e ngại trong giao tiếp, ít tham gia các hoạt động tập thể. Một bộ phận sinh viên tách thành nhóm theo dân tộc, theo địa phương với nhiều phong cách và sở thích khác nhau, chưa có định hướng rõ nét.

Người thầy giáo trẻ khi ấy đặt câu hỏi: “Làm thế nào để thu hút, tập hợp sinh viên trong học tập và tổ chức các hoạt động?”. Anh đi tìm câu trả lời bằng cách dành nhiều thời gian lắng nghe nguyện vọng của sinh viên từ sinh hoạt đời sống đến học tập, rèn luyện ở trường. Hướng giải quyết được giảng viên trẻ lựa chọn là đổi mới, sáng tạo phương pháp dạy học, gắn với tâm lý của sinh viên.

Không chỉ tự học tập và nghiên cứu, Trần Thanh Bắc còn được cử đi học tập, nghiên cứu ngôn ngữ, văn hóa tại Trung tâm Nghiên cứu quốc tế, Đại học Hồ Nam,

Trung Quốc. “Đó là khoảng thời gian tôi được đi để khám phá giới hạn bản thân, hiểu về các nền văn hóa, đất nước, con người, tôn trọng sự khác biệt và biết trân quý các hệ giá trị. Từ đó định vị con đường phụng sự cộng đồng” – Bắc nhớ lại.

Từ tri thức cập nhật mới mẻ ấy, thầy giáo trẻ đã áp dụng phù hợp trong công tác chuyên môn cũng như nghiên cứu khoa học gắn với thực tiễn đào tạo của nhà trường, đặc điểm của sinh viên là người dân tộc thiểu số theo xu hướng luôn đổi mới, sáng tạo để thích ứng với chuyển đổi số... Nhiều sáng kiến trong giảng dạy, đào tạo được giảng viên trẻ truyền đạt lại cho đồng nghiệp và ứng dụng công nghệ để sinh viên tiếp thu kiến thức tốt nhất.

Tôn trọng, thấu hiểu đoàn viên

Không chỉ ưa sáng tạo, Trần Thanh Bắc còn là Bí thư Đoàn Trường Cao đẳng Sư phạm Điện Biên nắm giữ nhiều “bí quyết” kéo sinh viên đến với hoạt động phong trào.

Với phương châm “Tôn trọng, sát với đoàn viên và có trách nhiệm với đoàn viên”, thủ lĩnh đoàn Trần Thanh Bắc đã xây dựng mô hình, giải pháp: Mô hình 3C (chi đoàn, chương trình, cán bộ đoàn) thu hút, tập hợp đoàn viên sinh viên. Tất cả hoạt động đều bám sát vào điều kiện thực tế tại chi đoàn, thực tế của cán bộ, đoàn viên thanh niên. Nhờ đó, các phong trào triển khai đều thu hút đông đảo đoàn tham gia, đạt hiệu quả thiết thực.

Bằng nhiệt tâm và hoạt động Đoàn sôi nổi, thầy Trần Thanh Bắc được công nhận là cán bộ đoàn tiêu biểu toàn quốc đạt giải thưởng Lý Tự Trọng năm 2018. Chia sẻ về cảm xúc khi thành tích được ghi nhận và trao tặng, Bí thư Đoàn cho biết: Tôi tự hào nhưng trên hết là trách nhiệm với sinh viên. Không chỉ tôi mà các thầy cô giáo khác cũng luôn nỗ lực làm tốt công việc được giao bằng chữ tâm của mình.

Từng là sinh viên K15 của Trường Cao đẳng Sư phạm Điện Biên, ngay từ khi còn đang ngồi trên ghế nhà trường, anh Lò Văn Tâm đã “ngấm” dần sự năng nổ, hoạt bát từ người “thủ lĩnh” đoàn trường. Sau khi ra trường, Tâm mang kỹ năng, kiến thức học được từ phong trào ấy để gây dựng cho quê hương mình.

“Từ việc tham gia các phong trào Đoàn trong trường học, tôi nhận thấy khi mình có sức trẻ, còn cống hiến được sẽ không nề hà. Vì vậy, tôi đã triển khai các chương trình, hoạt động có ích ở địa phương như: Hướng dẫn bà con vệ sinh chuồng trại chăn nuôi. Tuyên truyền để bà con nâng cao nhận thức vệ sinh đường làng, xóm bản, tăng gia phát triển kinh tế và làm giàu chính đáng...”- anh Lò Văn Tâm, Bí thư Đoàn xã Quài Nưa, huyện Tuần Giáo bộc bạch.

Mỗi khi đứng trên bục giảng, tôi lại nhớ về thời sinh viên. Khi đó, người dạy sẽ thấu hiểu, chia sẻ cùng trò không chỉ riêng kiến thức chuyên môn mà còn lý tưởng sống. Những bài học về giá trị cuộc đời cũng như “truyền lửa” tinh thần để các em vượt qua mặc cảm bản thân, có thêm động lực phấn đấu trở thành những hạt giống đỏ của bản làng vùng cao. “Thầy Trần Thanh Bắc”